

NĂM THỨ CHÍN, SỐ 362

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20 | Đổi nhân . . . 0\$20 timbres

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
Hàng-dương và các thuốc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00  
6 tháng . . . . . 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-kháp-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can-dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom -- SAIGON

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỔ-CAO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### LỜI RAO CẦN KÍP

Kể từ 1<sup>er</sup> Janvier 1915, giá báo chương là 6 nguơn bạc một năm, sáu tháng là 4 nguơn.

Xin chư quý vị nhớ giùm, chớ để phải thất công.

### ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

*Nouvelles de la Guerre*

#### Communiqués

(TỪ NGÀY 20 ĐẾN 26 JANVIER 1915)

Cuộc chiến tranh khắp nơi càng ngày càng thêm dữ hơn. Trong nước lĩ-lợi-thời, pháo thủ Đức xạ đại-bát rất dữ tợn trong miền Nieuport và miền Lombartzyde, vậy mà quân ta cũng tấn khời sông Yser, đã nườl làm bừa rồi dâng hơn 5.000 thước. Quân nghịch không làm chi đáng, vì pháo-thủ ta triết hạ pháo-thủ chúng nó và các chỗ Đức

hiệp binh dặng mà tranh lại các nơi ta đã chiếm. Quân ta còn tấn dặng một ki ốt ở thành Lombartzyde.

Tại Pháp-địa, theo trần đồ thì đôi bên cứ dặng đại bát mà đánh nhau cho đến sông Aisne, song chưa phân thắng bại. Con trong miền Champagne quân ta đã hàm dặng ba bốn đồn của Đức và hai cum rừng bên kia Beauséjour.

— Binh ta lại hủy dặng hai máy bay quân nghịch do thám trên miền ấy.

Tại vùng Argonne, trong hai cum rừng Apremont và Prêtre, quân ta chiếm đôi ba hào-lũy quân nghịch song rồi lại mất; đã tám bữa này quân ta cũng cộn đồng một nơi luôn.

Miền Alsace thường hai bên đánh nhau riết, thường phải hôn chiến, mà quân ta lần qua trong miền Weilerkopf và trong khoảnh đất thuộc về thành Thann. Pháo-thủ ta thường bắn hay lắm, phá nát nhiều đồn lũy và đại bát của Đức lại bắn chạy hai kho thuốc của chúng nó nữa.

Máy bay ra trần hai phen: trần đầu thì máy bay Anh đã liên trái phá, hủy đại bát quân nghịch tại thành Zebrugge lại giết quân điều đình đại bát ấy, cũng hủy dặng

một chiếc tàu lặn Đức, rồi bay về vô sự; trần thứ nhì, máy bay Đức bay qua phía đông Anh-quốc ban đêm ném trái phá xuống trên ba thanh, làm chết hết 4 mạng sanh linh, 12 người bị thương còn sự hư hại không bao lam.

Bên đất Pologne cuộc chiến tranh không rõ cho mấy, nhưng mà nghe ra thì đao trung quân Đức tấn tới, mà coi vội không làm hại chi cho ban đồng-nghinh ta song quân Nga đánh đao tả quân Đức chạy lui về tây bắc.

Chưa có tin rõ về việc chinh chiến trong miền Galicie.

Trong đất Bukhovine và Transcaucaste quân Nga cứ tấn riết.

Một chiếc tàu lặn Pháp phải bị chìm gần lối cửa biển Dardanelles.

Hôm 24 Janvier rồi, có trận thủy đánh nhau trong bắc-hải mer du nord là một đoàn tàu chiến Đức chạy qua Anh-quốc gặp đoàn tàu Anh bên đầu chiến. Khi đánh nhau đã 3 giờ rưỡi, thì một chiếc thiết giáp Đức hiệu Blucher chìm ngấm, còn 2 chiếc nữa thì phải hư nên đoàn tàu Đức phải chạy về mà trú trong vòng thủy lôi phục

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

# Thời Sự Tổng Thuật

(Le Courrier de la Semaine)

## Cuộc trai đảng tại Vinhlong

Vi có quan Đốc-phủ-sứ chủ quận thứ nhứt là Phạm-văn-Tươi, quan tri-phủ chủ quận thứ nhì là Nguyễn-đăng-Khoa, quan tri-phủ chủ quận thứ ba là Tân-hàm-Ninh, quan tri-huyện chủ quận thứ tư là Nguyễn-văn-Sư, quan tri huyện chủ quận thứ năm là Lê-văn-Phát hiệp đồng cùng 26 vị cai phó tổng và 13 vị ban biện với 13 vị hội đồng địa hạt mà xin quan chủ tỉnh Pétillot dặng lập cuộc trai đảng cầu siêu độ cho quan binh tử trận và cầu cho binh Đại-pháp và binh Hội-chiến đất thắng khai huân, nên ngày 14, 15, 16 tháng 11 năm Giáp-dần, nhà 1, ngày 30, 31 tháng décembre 1914 và ngày một tây tháng janvier 1915, tại tỉnh Vinhlong, tổng Bình-long, làng Long-châu, có mở cuộc trai đảng tại miếu quan Quốc công và dưới sông Long hồ có cất nhà Thủy có nước ông Huệ thương chùa Phi-lai (Châu đốc) dựng chánh Minh, ông Huệ-thương chùa Giác hải (Chợ-lớn) làm pháp-sư, và ông Huệ-thương ở chùa Long an (Mytho) làm thí sư, còn 50 yết-ma và kính sư ở tại Vinhlong và mấy tỉnh khác lo việc tụng kinh siêu độ cho các vong linh.

Mấy bữa đó, tại miếu quan Quốc-công dọn dẹp rất nên nghiêm chỉnh, bàn ghế sắp đặt rõ ràng, liên đới long tàng chừng nên huê dạng. Ngoài đường có dựng cờ Đại-pháp và Lục-quốc hiệp chiến. Dưới sông nhà Thủy cất thiết nên rất khéo; cỗ bàn chưng cũng đẹp đẽ, cờ xi lòa sóng. Tối lại có treo đèn giấy, thắp đèn ly, bóng sáng như ban ngày, phơn đàn già trẻ, xe cộ dập đều, chen chơn không lọt.

Trong miếu lại có lập hai bàn vọng bài vị. Bàn phía bên tả đề « A la mémoire des officiers » bàn phía bên hữu đề « A la mémoire des soldats et marins ». Hai bàn ấy chưng dọn tử tế, đủ hương dăng trà quả.

Còn trước miếu có cất hai cái giàng, giàng bên hữu đề cờ, giàng bên tả đề cho kinh sư tụng kinh Hai chỗ dọn dẹp cũng là xinh đẹp.

Công cuộc cũng tế trong ba ngày ấy chia ra như vậy :

Ngày 14 annam, nhằm 30 décembre 1914

3 giờ chiều. — Chư sư làm lễ an chửc sư.  
3 giờ rưỡi. — Làm lễ hưng tác, tấu cáo tam giới thánh hiền.

4 giờ. — Làm lễ khai chung cổ, có quan chánh bố chủ tỉnh, quan hai bộ binh, năm vị thương quan chủ quận và các cai phó tổng, các hội đồng hành hương.

Cũng trong khi ấy quan chủ tỉnh Pétillot và quan bộ binh Lafon y quan rre rơ, grom via chôi loa, sau có mấy vị phụ-nhơn của các quan Langsa tại tỉnh, có các quan Langsa và các viên quan quời chửc Annam nổi gót mà tới miếu. Khi tất lễ, thì quan chủ tỉnh có đọc bài giảng sau đây

« Nay tôi thay mặt cho Nha-nước và cho những người Langsa tại tỉnh Vinhlong, mà cảm ơn các vị thay mặt cho dân sự và các viên quan quời chửc Annam trong tỉnh, đã có lòng hảo tâm, ngày này hội lại lập trai-đảng mà cầu siêu độ cho quan binh Đại-pháp, đã liều thân nơi chốn sa tràng, dặng đến ơn thủy thổ quân vương, mà giết trừ dặng hung đồ, đã quyết lòng phá tan nước Langsa. Ngày nay các ông có lòng thiêng niêm, dưng cuộc lễ theo tục lệ trong xứ mà tế những vị anh hùng đã vì nước v. nhà mà tử chiến cũng đạo tặc; như vậy thì cũng đủ rõ lòng người Annam kính trọng và yêu mến người Langsa. Chúng ta rất kính rất thương.

« Thiết thử nay những người thay mặt cho nhà nước, dặng chỉ biểu cho dân sự Nam-kỳ, rõ cuộc van-minh thì cũng biết người Annam có lòng trung quân ái quốc với nước Langsa.

« Như trong cuộc quyền tiền, các ông có lòng mau mắn đua nhau giúp đỡ cho những người bị thương tích, những đòn bả góa bụa và những con trẻ mồ côi, như vậy thì nhà nước cũng đủ rõ lòng trung hậu, hơn tử của các ông.

« Nay các ông lại bày cuộc trai đảng này, thiết là ít thấy, mà tế lễ quan binh Langsa, thì chúng ta lấy làm khen ngợi các ông khéo tình mà làm cho chúng ta mãi lòng về việc các ông thương tưởng chúng ta.

« Thiết chúng ta lấy làm vui lòng, mà dặng người Annam có dạ trung quân ái quốc như vậy.

« Phạm việc trị nước an ban thì do nơi dặng lòng dân làm trước. Nay nhà nước Langsa mà dặng lòng người Annam rồi, thì có lo chi là chẳng bền vững phước cương.

« Bởi vậy tôi lấy làm chắc ý, trước cám ơn các ông hết lòng, sau xin các ông hiệp cùng tôi mà tụng hồ :

Nam-kỳ vạn vạn tuế !

Đại-pháp vạn vạn tuế !

« Rõ danh thay cho binh nhưng ta và binh nhưng hiệp-chiến !

« Vinh hiển thay cho những đưng vị quốc vong xu mà bỏ mạng !

Khi quan chủ tỉnh đọc rồi, quan hai Bộ-binh tiếp theo mà đọc một bài như vậy :

Các vị

« Nay tôi thay mặt cho ba quân Đại-pháp, và cho bọn vô biên chúng tôi, vì nước mà bỏ thân chốn chiến tràng và thay mặt, cho gia quyến bị lụy của kẻ ấy, mà cảm ơn qu quốc có lòng thiêng niêm mà bày ra cuộc tế lễ này.

« Tôi đến Nam-kỳ đã trọn hai mươi năm trước, thì tôi lấy làm khen ngợi tánh chất người Annam hay trợ hiêm phó nguy

« Còn trong cơn nước nhà ta bắc loạn, mà thấy dặng lòng thành kính của annam đã tỏ dạ trung quân ái quốc, mà chúng ta quốc sư với dân Langsa thì chúng ta rất vui.

« Tôi cảm ơn mấy ông hương chửc đã có ý bày ra cuộc tế lễ này mà tỏ ý các ông cũng chia sự buồn rầu của chúng tôi và cầu xin cho chúng tôi dặng thắng trận khai huân.

« Thử nay chúng tôi nhờ các ông có lòng phu lực trong việc cai trị xứ này, và chúng tôi cũng lấy làm tin cậy các ông như trong cuộc chiến tranh với Đức-tặc này, thiết chúng tôi lấy làm vui mừng, vì dặng lòng các ông là người thông minh trí huệ trong xứ. Chúng tôi lấy làm đất ý vị biết các ông có lòng trung hậu. Như trong cuộc binh cách này nước Đại-pháp đãi cư hung binh, không phải là giữ nước nhà mà thôi, mà còn lo gìn giữ sự thông thả trong cả và hoàn cầu. Đức-tặc nó mong lòng phá táng.

« Tôi cảm ơn các ông sự pháp đã có lòng thành mà khẩn cáo với trời phật, chửc cho binh sĩ của chúng tôi đắc thắng và cầu cho các vong hồn quan binh tử-trần dặng siêu thăng.

« Tuy đạo của chúng tôi không giống đạo của các ông mặc lòng, chớ người Langsa cũng một lòng kính trọng là vì cùng dạy đều làm lành lánh dữ, an ở trung hậu, ái quốc ưa quân như nhau. Tôi biết rõ ràng các ông có lòng thiêng niêm, nên chắc sao trời phật cũng chứng trì.

« Sau đây tôi cũng cảm ơn dân sự trong tỉnh đã có lòng mau mắn phụ lực vào cuộc tế lễ này. Ngày nay nhà nước xây gập con đại biển, phải cần tiền bạc và binh lính, nên lấy làm cảm ơn các người hết sức.

Như mai sau rồi, thì chẳng lo uam đã có lòng xin cho dặng như ngày sau phá táng xứ sở Đại-pháp sẽ giúp các người cư lạc nghiệp.

Khi ông qu giảng rồi, Ng chủ tỉnh và c phu nhơn và xuống nha tế.

Trong lúc có linh giàng các vị quan tập thì cũng giàng bên tả mấy làng. L đều phải đi.

Còn đờn bả cho vô miếu và mấy vị bái đài thì mới muốn đề cập cầu kinh.

Trong mà quan và các phải ăn chay hầu kính, b cũng phải ăn

5 giờ. — Làm hôn mấy vị tu Đại-pháp.

6 giờ. — Làm trung thần tở thờ.

7 giờ. — L

9 giờ. — Làm phật hạ giảng, nhập vương, điều khoản

Ngày 14

7 giờ. — Hà Vinhlong cầu. Còn xin một quan binh tử bởi còn trong mắc đi khỏi. 15 janvier 1915

8 giờ. — H về các sắc n

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Mỗ

trước cảm  
ác ông hiệp

thung ta và  
g đứng vị

rồi, quan  
đọc một

an Đại-pháp,  
vi nước mà  
đay mặt cho  
ây ra cuộc

ười nam  
oi tánh chất  
đoگوی  
a bác loan,  
của annam  
hà chung lo  
húng ta rất

g chức đã có  
y các ông  
húng tôi và  
thắng trận

các ông có  
xử nhơn và  
ây các ông  
với Đức-tác  
ui mừng, vì  
ông mình tri  
u. Như trong  
pháp đại-ừ  
nước nhà mà  
ông thả trong  
o mong lòng

áp đã có lòng  
nhật, chức cho  
ng và cầu cho  
rần dạng siêu

không giống  
ó người Lang-  
lệ cũng dạy  
rưng hậu, ai  
biết rõ ràng  
nên chắc sao

dân sự trong  
lực vào cuộc  
xây gập con  
và binh lính,  
gười hết sức.

Như mai sau mà đặng thắng khải hườn  
rồi, thì chẳng khi nào quên ơn người an-  
uam đã có lòng giúp đỡ bạc tiền và cầu  
xin cho đặng giết trừ đảng nghịch. Còn  
như ngày sau có kẻ nghịch nào mong lòng  
phá táng xừ sở các người thì quan binh  
Đại-pháp sẽ hết lòng chống trả, mà cứu  
giúp các người cho đặng giàu có, ở an an  
cư lạc nghiệp.

Khi ông quan hai bộ binh đọc bài  
giảng rồi. Ngài mới hiệp cùng quan  
chủ tỉnh và các quan Langsa, các vị  
phu nhơn và các viên quan annam  
xuống nhà Thủy mà xem cuộc cũng tế.

Trong lúc làm lễ khai chung cổ thi  
có linh giảng hầu hai bên hai bàn thờ  
các vị quan binh tử trận. Còn linh thi  
tập thì cũng đến xem cuộc lễ ấy  
Giảng bên tả để cho linh ngồi, còn  
giảng bên hữu thì để cho hương chức  
mấy làng. Lại trong mấy ngày ấy linh  
đều phải đến nghe kinh luôn luôn.

Còn đôn bà con nít cấm nhứt không  
cho vào miếu, trừ mấy bà công quả  
và mấy vị hương chức khăn đen áo  
dài thì mới được ra vào. vì ý hội  
muốn để cho thanh tịnh sạch sẽ đặng  
cầu kinh.

Trong mấy ngày đó các quan chủ  
quận và các viên quan khác thường  
phải ăn chay và ở trong miếu đặng  
hầu kính, hầu đèn, còn các bà thì  
cũng phải ăn chay luôn luôn.

5 giờ. — Làm lễ nghinh thần chủ, nghinh  
hồn mấy vị tướng binh tử trận bên nước  
Đại-pháp.

6 giờ. — Làm lễ tiễn linh hồn các vonghồn  
trung thần tử trận đều đến tho tại hướng  
thực.

7 giờ. — Làm lễ khai kinh.

9 giờ. — Làm lễ trình thập cúng, cầu chúc  
phật ha giảng (nói đêm đó chư sự tung kinh  
thập vương, cầu các vong hồn tử trận tiêu  
diêu khoái lạc.

**Ngày 15 annam nhằm bữa 31  
décembre 1914**

7 giờ. — Hát lễ trọng thể tại nhà thờ  
Vinhlong cầu cho Đại-pháp thắng trận.  
(Còn xin một lễ nữa đặng cầu cho linh hồn  
quan binh tử trận tiêu diêu cõi ngoại, mà  
bởi còn trong tuần lễ Sanh nhứt và cha sở  
mắc đi khỏi, nên phải đình lại, qua ngày  
15 janvier 1915, 7 giờ rưỡi ban mai mới hát  
lễ ấy.

8 giờ. — Huệ thương Giác-Hải giảng kinh  
và các sắc nhơn dân trong Hoàn-câu và

linh hồn giống nhau và ý gì mà lập đàng  
trai này, sau dạy người làm lành lánh dữ.  
Lời giảng có chép ra sau đây.

11 giờ trưa. — Làm lễ cúng ngô.

2 giờ chiều. — Huệ thương Giác-Hải cũng  
giảng kinh dạy người trung hiếu nhơn từ.

7 giờ tối. — Làm lễ khai đàng đước sư.

9 giờ. — Làm lễ giải-oan, cầu các vong  
hồn tử trận, giải-oan thoát tội (nói đêm đó  
chư sự tung kinh đước sư, cầu cho nước  
Đại-pháp thắng đồng binh cường, bá chiến  
bá thắng.)

**Ngày 16 annam, nhằm ngày  
1<sup>er</sup> janvier 1915**

8 giờ sáng. — Hòa-thương Giác-Hải giảng  
kinh, dạy người ái quốc ưu quân

11 giờ trưa. — Làm lễ cúng ngô (cầu tam  
gợi thành hiền cựu đô âm siêu đường  
thời).

12 giờ trưa. — Thịnh cổ của các làng và  
của bá tánh cúng.

5 giờ chiều. — Đàng đàng chân lễ thi  
thực cho tam thập lục bộ có hồn.

10 giờ tối. — Hát tòa

11 giờ. — Tổng thánh.

Bài của ngài Huệ-thương Giác-Hải giảng  
sớm mai ngày 15 annam, nói về ý gì mà lập  
cuộc trai đàng :

« Năm Giáp-dần tháng 11 ngày rằm annam,  
tỉnh Vinhlong, tổng Bình-long, làng Long-  
châu. Tin quan: Chánh chủ tỉnh pháp danh  
là Pétillot; chủ quân thứ nhứt chánh đốc-  
phủ-sứ đại thần Phạm-van-Tươi; chủ quân  
thứ hai quan tri-phủ Nguyễn-dang-Khoa;  
chủ quân thứ ba quan tri-phủ Tân-hàm-  
Ninh; chủ quân thứ tư quan tri-huyện  
Nguyễn-văn-Sư; chủ quân thứ năm quan  
tri-huyện Lê-văn-Phát hiệp đồng với 26 vị  
cai phó tổng và 13 ban-biên cùng 13 vị hội-  
đồng địa hạt, cùng 2 bên văn võ, các hàng  
quan liêu các hương đặng hiệp tri dân là  
sĩ, nông, công thương, nam phụ lão ấu  
đại tiêu đàng.

Phật lòng từ bi cảm động, chi thiên ma  
khôn đảo.

Điều thứ nhứt. — Kỳ nguyện cho nhà  
nước Đại-pháp tương đồng binh cường  
cùng các chư hầu liệt (trường đồng cử  
nhưng y chiến sĩ, kỳ khai đắc thắng mã  
đào thành công.

Điều thứ hai. — Kỳ siên cho các vị tướng  
sĩ chiến tử trận vong.

Vì làm sao mà lập đàn kỳ đảo này.

Vì hội nhà nước Đại-pháp đã mở lòng  
sống biển, không từ thiên sơn vạn hải sang  
qua bảo hộ nước ta, nên mới được vững  
đặt giảng ba, an cư lạc nghiệp, có tay lần  
đỉnh thiết 57 thu rồi, người ra công dạy  
đỗ mỗi người, cho biết bá công bá nghệ,  
cũng nhờ người chẳng nề, nên chúng ta  
mới rõ cuộc văn minh, đã khôn ngoan tri  
huệ hoàng thân, việc cơ xảo cũng đến

biết rõ. Vay ta xin các người đừng gây tiết  
nhỏ, mà phải mang cầu vong ơn bội nghĩa  
với người. Nếu xét ra thì cảm đức đời đời.  
Như vậy mới rõ đặng, hưng vong trị loạn.  
Kìa sông biển còn khi đầy khi cạn, cuộc  
ở đời cũng có lúc đình-hư, thế nước nhà  
có ban có hưng, người sao khỏi thanh sự  
bỉ thời.

Nay Đại-pháp gặp cơn đại biến, Đức-  
tác hồng quyết ý tranh hùng, hấn cứ binh  
ba vạn giao phuồng, toan đập ngã giảng  
sang Đại-pháp. Tuy nó mong lòng đại  
ac, chớ phát trời đầu giúp kẻ gian  
đánh. Sách có câu thành bại tại thiên,  
người muốn vậy, ý trời đâu vậy. Nó trước  
đã sanh tâm làm quỷ, xung cuộc rồi đã  
ngọc khó phân, hấn lấy lung cơ phát trống  
rưng, chề chư quốc không người đối diện,  
bởi cơ ấy nên chư hầu hội-chiến) đặng  
giết trừ Đức-tác lung hàng, mây trắng dư  
tram trần đều ăn, giết Đức-tác thầy phơ  
trắng nói, tuy thắng trận trăm nhà ơn đội,  
xót xa lòng vì trường sĩ thân vong, sách có  
câu: lượng hồ tranh phuồng, sao cho khỏi  
nhứt thành như Đại.

Đã biết vậy chớ lòng ta rơi lụy, đau đớn  
vì cơ yếu con thơ, mới lòng, trông ngày  
đời đem chớ, con bóng xế giạt giờ luồng  
gió tac. Ai cũng biết đừng anh hùng đứng  
sơ thất, thất mà đền nợ nước mới vĩnh  
vàng, thường là thường thầy bỏ chôn sa  
tràng, tuối chức phận thi hải bộc lộ, nay  
chúng ta đạo làm thần tử, nỗ ngồi coi  
thành bại sao danh. Lời thành nhơn nói  
đã đánh rãnh, cầu thổ tử hổ bị, vật thượng  
kỳ loại, rất đời thổ chôn là thú dai no còn  
đem tất đa thương nhau, huồn chi ta vốn  
thiết đồng bào, đầu đi nỗ không thương  
không xót, người tuy có nam có bắc, tánh  
phật là không bắc không nam.

Nay nhơn ngày lập cuộc trai đàng, đặng  
siêu rồi linh hồn người mạng bạc, Địa đra  
muối măng lạt, ngũ đến bồi chức nợ cầu  
vương. Tôi cùng làm đại hội chay trường,  
nhơn vì có vợ chúng quan Đốc, người đã  
có lòng cố cấp, thỉnh tôi xuống đây thay  
mặt đời đời, trước tổ bày pháp phạt xa  
khỏi, sau khuyến chúng gần lánh xa dữ.  
Ngộ thoát khỏi luân hồi cực khổ, chốn  
thiên đàng khoái lạc tiêu diêu.

«Đến đây rồi ông Huệ-thương giảng luôn  
về làm lành lánh dữ.»

Nhờ có quan Đốc-phủ-sứ Phạm-  
đại-nhơn và linh nhứt phẩm phu  
nhơn của ngài và các quan chủ  
quận và mấy bà phu nhơn có lòng  
vì nước vì dân, chẳng nề khó nhọc  
mà phủ trợ và đốc sức cho tổng xã,  
nên cuộc trai đàng này, mới sắp đặt  
đặng nghiêm chỉnh, việc tế lễ mới  
nên tinh khiết oai nghi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

giùm

Sau cũng nhờ ba vị Đại-dức Hòa Thượng và mấy vị kinh sư cũng có lòng thành, đến tận giúp trong cuộc này, mà không chịu lãnh tiền công đức. Còn mấy kinh sư ở khác hạt có người chịu lãnh tiền tầu, người thì không chịu.

Bởi vậy trên quan chủ tỉnh, dưới các hàng văn quan qui chức cũng các sắc nhơn dân thầy đều một tiếng ngợi khen và cảm ơn đức vô cùng. Ấy mới rõ là làm lãnh một thuở, tiếng tốt để ngàn năm.

Vinhlong, quyền cai trường  
« Nữ học đường »  
TRẦN-PHỤC-LÊ.

**NỮ NHI HỌC HIỆU**  
(L'enseignement des filles)

Học hiệu con gái bốn quốc mới lập tại Saigon đã huân thành, cũng hầu khai trường nạp sĩ. Nhà trường thiết mỹ lệ, nhờ của bà gia lạc phung cùng Đông-dương Toàn-quyền phủ và Nam-kỳ soai-phủ cấp trợ cho hội lạc quyên về vụ ấy, có quan cố tổng đốc Đồ-phong-trai làm chủ hội thầu giao cho nha Tào-tác trừ hoạch kinh dinh. Nhà nước quản hạt ta lại ra ơn lãnh phần cai trị trường ấy. Phòng ăn, phòng ngủ khoáng khoáng mát mẻ, lớp dạy, lớp học, đều cụ túc chẳng thiếu chút chi, lại thêm khiết tịnh trang nhã là đều xa lệ đầu hết trong trường, cho nên học trò gái ta, ngày sau, đâu gặp địa vị nào cũng vậy, thì cũng đã tập dũ tánh thành, tề gia nội trợ, ắt trong nhà phải nên cảnh tượng vui vẻ sạch sẽ, thú vị phong lưu.

Đến xem nhà trường thì liền rõ thấy việc dạy nữ công nữ hạnh là phần trọng đại. Có thiết một số giấy đồ để cho học trò xem coi cách giặt y phục của mình và tùy sự phụ giúp vào cũng hay ; cũng có một số hồ ủi quần áo kể liền theo đó, để cho học trò tập nghề hồ ủi. Có một số máy cắt để cho học trò tập nghề may cắt đồ gia dụng ; lại có một số đồ y phục và học mạn và để cho học trò

tập giữ gìn đồ ăn mặc cho tử tế và có thứ tự. Xem coi cách trần thiết như vậy thì rõ biết trong chương trình, dạy dỗ cũng thể tất theo lòng ước nguyện cha mẹ con nhà annam. Vậy thì chương trình ấy sẽ làm ra thể nào ? Chúng tôi vẫn chưa định rõ biết cho cận kề, nhưng vậy chúng tôi cũng hỏi thăm định những người lãnh việc thì hành chương trình ấy và cũng đã có thương thỏa cùng các vị hội viên bốn-quốc trong hội lạc quyên lập trường con gái. Ấy vậy thì chúng ta hãy trải xem thử chương trình nghị định thế nào.

Ngày nay ai ai cũng đều hiểu phận con cái phải có giáo hóa. Duy có một mình những kẻ hủ lậu thì còn tưởng rằng con người đờn bà thì phải để cho thiệt đốt nát, vì theo ý họ, nếu chẳng vậy thì đờn-bà dễ quên phận sự. Như vậy, nếu như đờn bà đốt nát mà không biết việc bốn phận, hay là không hiểu nổi thì tại cớ gì để lôi nghi mà lại càng có chỗ dung chế định nhiều lắm.

Còn như người đờn-bà có học thức, học thức đến bậc nào là phải, thì sau chúng ta sẽ luận đến — cũng có khi quên việc bốn phận, nhưng vậy cũng ít khi hơn và ít nữa là cũng biết mà tranh những điều tiểu quá, hơn là kẻ đốt nát, và lại những điều lỗi nhỏ thường ngày phải làm, tuy là không trọng hệ chi cho lắm, nhưng mà lâu ngày, như / nhiệm nguyệt nhu, cũng phải hu lại cho nhiều nhà nam ta. Chúng ta chẳng phải muốn làm chi cho đến đời đờn bà con gái annam ta hóa ra phường kiêu thái khoe khoan, chăm lo những việc trau chuốt lời ăn điệu nói, hay là ra phường tay làm hàm nhai phải cực khổ làm thuê nướn cá dơi, chuyên phận tôi đòi cho kẻ khác.

Cơ thể làm an theo các dân bên Phương-tây là khác, đờn bà có khi thân phải lo lấy thân, một mình phải lo mà nuôi lấy lỗ miệng, lớn khôn xa cha mẹ rồi thì phải vậy. Cho nên tùy theo học thức ít nhiều, phải đua tranh với đờn ông kiếm trị đủ nghề hoặc làm thầy thuốc, thầy kiện, thầy

giáo, hoặc là sai dịch nhà buôn cũng có, cho đến đôi quan viên cũng xong, nhà nước cũng trọng dụng vì bởi chi công sở sự. Có người phước phú thì thi lại phải có công các nơi công tác kỹ nghệ, cho nên thân phận đờn bà mà phải xông pha làm đều nguy hiểm, mà lại còn một đờn chẳng phải là ít ngặt chi là việc tiền công, may vậy mai khác chẳng chắc vào đâu. Bên Phương-tây chánh phủ nước nào cũng bằng lo mà bảo hộ người phụ nữ, mà như là những kẻ có con lại phải có công đồ nhứt, nhưng vậy cũng hay còn chưa châu tất đặng. Những người nào may mà kiếm đặng nghề làm ăn tiền dĩa cho phận mình là dầu là mẹ, là phận tự nhiên, làm thì làm mà khỏi lia bỏ con thơ, hoặc làm tại nhà, hoặc về với con cho có chừng, có giờ có khắc, năng sàng sóc lấy con đặng, thì những người đàng như vậy, là có phước hơn hết.

Trong xứ Nam-kỳ ta thời tiết bình thường luôn luôn, lại thêm có cuộc làm ăn cũng dễ hơn, cho nên đờn bà khỏi bỏ nhà mà ra ngoài làm công việc. Lúc còn con gái thì giúp đỡ cha mẹ, đến khi xuất giá rồi thì lo cho chồng cho con. Ấy vậy mà ta hãy còn chưa biết ta là có phước.

Bởi tại đâu, bên xứ ta muốn việc giản dị hơn bên phương tây, mà annam ta lại làm nhà, đầu gia thế làm thường thì cũng đủ an lạc, không đặng thành thời an ổn như những nhà đờn một bực ở bên phương tây ? Vì bởi đâu mà những nhà có phước, giàu có hơn lại không hay đặng bền-bĩ nhiều quá vậy, và lại khi đời này truyền đến đời sau ? Chắc là bởi vì, xứ nào cũng vậy, giàu cũng nhờ đờn-bà, mà nghèo cũng nhờ đờn-bà, thành gia cũng nhờ đờn-bà, mà phá gia cũng nhờ đờn-bà, và một nước — mà một nước cũng đi đồng như thế bởi vì một nước cũng là nhiều nhà mà hiệp lại — mà đặng thành nhà nhờ đờn-bà có giáo hóa cho họ biết phận sự. Ấy vậy giáo hóa đờn-bà trước phải cho thông hiểu phận sự lúc ở nhà mình và khi về nhà chồng, còn noi khác thì chớ dự trù, thì là áo chi

việc giáo ho cho có học

Từ xưa nay vậy chẳng hề làm chi không, nhà đặng nhiên, tỉnh, sau tới lập trường b thân dạy tr nước không trẻ ra nhiều đã quen mai giáo hóa con thêm đổng.

Liệu phải th lời gia nơ không cầu m chẳng ra g đồng làm th con gái, và ma mở học tung tay th m r giúp ta t tốt đã cắt r học thức y th con gái nhà t sau học trò n đến nhà ch cho con, như hiền, vợ th ngay sau nh tán bố, và th phong thuân t

Kỳ sau ch hết chương t chúng tôi xin

Trong việc ta thì phải l giáo hóa th đến bực các tỉnh lại về bốn phận tự sau, thì phải hank theo a theo mới t langsa nào đ nam đặng và t

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi n

việc giáo hóa con gái nhà Nam ta cho có học thức

Xưa nay ta đã có làm chi như vậy chăng? Phần Annam ta thì chẳng hề làm chi hết, mà có chi cũng như không, nhà-nước Đại-pháp đã thi thố dạy nhiều, trước hết là ngoài các tỉnh, sau tới Sài-gòn, nhưng vậy việc lập trường học con gái thì phải cần thân duy trì phong tục cho nên Nhà-nước không dám vội, mới phải chậm trễ ra nhiều. Nay lâu ngày thiên-hạ đã quen mắt rồi, những kẻ theo phe giáo hóa con gái càng ngày đã càng thêm đông, cho nên nhà-nước mới phải thôi nên giúp chúng ta, có lời già-nông rằng: Muốn giúp kẻ không cầu mình giúp, thì giúp cũng chẳng ra gì. — Ngày nay chúng ta đều đồng tâm hiệp ý về việc giáo hóa con gái, và chúng ta đã tỏ tình mà mở hội lạc-quyền, ai muốn hỉ tưng tụy thích cho nên nhà-nước mới giúp ta đàng, sẵn có trường lớn tốt đã cất rồi, nhà-nước sẽ cho dạy học thức y như lòng ta sở nguyện cho con gái nhà ta. Sự học thức ấy ngay sau học trò nhỏ về nhà cha mẹ, rồi lại đến nhà chồng, rồi lại truyền đến cho con, như vậy thì như có con gái cho con, như vậy thì như có con gái hiện, vợ thuận, mẹ lành mà Nam-kỳ ngay sau nhà nhà sẽ đặng văn-minh tấn bộ, và lại khỏi vọng phước những phong thuần tục mỹ của tiên non.

Kỳ sau chúng tôi sẽ xin tế thuật hết chương trình điều lệ kỳ này chúng tôi xin tỏ chỗ ảo chi chung.

Trong việc giáo dục con gái nhà ta, thì phải lấy luân lý làm gốc; còn đến bậc các trường tổng và trường tiểu; lại về việc dạy dỗ cho biết bổn phận tự nhiên mà làm mẹ ngày sau, thì phải dạy cho hết nữ công nữ hạnh theo annam, rồi sau lần-lần theo mới tới những điều công hạnh langsa nào dùng theo phong tục annam đặng và khỏi trái con mắt ai hết.

(sao sẽ tiếp theo)

### HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

#### Thiếu niên anh hùng

Một tên lính langsa kia tên Roger Liebschutz tuổi vừa hai tám, mới ra từng chinh con làm lính thường, khi xáp chiến giữa trận mạt được đồng cai, đến lúc đánh trận tại Rozelieus mà về được lên chức đội, nay có tin nói va thàng lên quan một.

#### Cha con gặp nhau

Trong cuộc chiến ngày nay, chẳng ngày nào mà không tin là thường xảy ra hoặc trong đám ba quan hoặc là trong thường dân ba lãnh. Chuyện kể sau đây xảy ra tại thành Londres kinh đô Anh quốc. Số là có ông quan lương-y no xin ở cách với vợ được một vài năm. Bà vợ ra khỏi nhà chồng không lại vắng nhà.

Hồi đi có dặc theo một thằng con trai con nhỏ. Khi giấy việc binh đao, quan lương-y yưng linh quan trên đến phòng mộ binh đặng khảo nhơn thân các lính mới điên, đến phiên khảo một tên trai no, viên lương-y nhìn được mặt mà con ngài trong trí, đến chung ông xem thấy cái vit theo trống trái trong mình chú lính ấy và hỏi qua đời rồi, chú lính trẻ ấy đáp lại, thì quan lương-y mới hay là con ruột của ông.

### THÔNG BÁO

(Informations)

#### ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Giá bạc Taux de la piastre

Janvier	22	23	24	25	26	27	28
tảng bạc Đông-Dương	fr	fr	fr	fr	fr	fr	fr
tảng Hồngkong Shanghai					2.30	2.30	2.30
tảng Chartered Bank					2.30	2.30	2.30
cho Nhà-nước	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30

Giá lúa mới trả bao lại 2\$ 20 tới 2\$ 25

Nam-Kỳ

#### LỜI RAO CẦN KÍP

Quan Tổng-thống toàn-quyền mới ban phép cho mở một cuộc thi lãnh bằng-cấp tốt-nghiệp, định ngày thi là ngày thứ hai 22 tháng Février 1915, tại trường Chasseloup-Laubat. Hạn đến chiều

20 Février nhằm ngày thứ bảy thôi chấp đơn thi.

#### Trung-Kỳ

Quan Thống-soái Joffre được thưởng Kim khánh. — Đức Duy-tân Đại-nam Hoàng-đế và triều thần phong tặng cho quan Thống-soái langsa một bài Kim khánh nhứt hạng có dây chuyền bằng vàng và một dao văn-bằng bằng lụa thêu vàng; đặng tỏ lòng khen ngợi một đấng tri đồng minh đạt và như dấu tin cậy ngày sau sẽ được toàn thắng.

Đức Đại-nam Hoàng-đế lại cho 2 muông rưỡi đồng bạc đặng làm tiền chẵn thi cho các kẻ mắc nạn.

#### BẢNG DANH CÁC GIÁO TÔNG THI ĐẤU

Liste des Candidats définitivement reçus à l'Examen du Certificat d'aptitude l'Enseignement préparatoire franco-annamite du 7 Decembre 1914.

Bồn quân mới tiếp được các tên học trò thi đầu tỉnh Bắclieu như sau đây

- Lâm-ngọc-Chương
- Trần-tái-Hiệp
- Nguyễn-văn-Hoàn
- Trần-thanh-Yân
- Trần-cao-Khá
- Nguyễn-văn-Vàng

#### LỜI NÓI THẮNG VỀ THỜI SỰ ĐÔNG-DƯƠNG

Paroles sincères sur les choses de l'Indochine

Mới rồi, xứ Đông-dương ta, có một vài người vì có giao thiệp với kẻ ngoài ban bị họ xui giục mà làm quấy, thì chánh-phủ đã trị tội rồi. Sau này lại nghe bọn tên bết ở Bắc-kỳ cũng liệ can về việc mưu bực, mà bị bắt, chắc cũng có ngày xét ra cho tỏ rõ thi phỉ. Nay tôi cứ lấy lời công-bình mà nói, may người nước ta nghĩ lại thì hay lắm.

Các bậc anh hùng xưa nay, làm việc gì hề có hiệp với thời thế và trình-độ của dân thì việc làm mới có nên. Vậy nên cũng một việc, người ta làm thì có công hiệu mà mình làm thì là sự bực; cũng là một hội, người ta gặp thì là dịp tốt mà mình gặp là cơ nguy. Cái lẽ đó, ai đã có lòng nhiệt thành, nghĩ đi nghĩ lại thì biết.

Quốc dân ta ngày nay muốn yêu nước thì phải thế nào, hồn-quán đã từng luận mãi rồi. Bây giờ tôi xin nói mấy lời đây, thiệt là tôi đã mơn gan

Mọi nhà thơ văn thân đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-ván-glưm**

nát ruột, đã cùng nghĩ tột mà suy luận ra đây, để so sánh với những ý kiến đồng bào.

Kìa những bọn ngu dại, vì tham cái lợi trước mắt, bị kẻ khác xúi giục mà làm quấy, thì chẳng kể chi. Song muốn hỏi những ông đã ra ở nơi ngoại quốc, mà tự nhận mình là người có kiến thức đủ mà đi khuyên bảo người ta. Nếu tôi nói các ông không có lòng yêu nước thì tôi không có ý nói khinh bỉ các ông, cũng không dám nói nịnh để lấy lòng chánh-phủ. Nhưng tôi thiết tưởng các ông hãy đem những lịch-sử ở thế giới từ xưa đến nay ra mà xem : Nước Mỹ độc lập được, là vì dân Mỹ hờn hiệp mấy giống dân-tộc khôn ngoan lại, trình độ đã sẵn có dư, cho nên ông Hoa-thạnh-Đỗn xướng lên một tiếng, thì gờ dặng vàng áp chế của người Anh; nước Pháp cách mệnh được, là vì dân Pháp tránh lại cái quyền tự-do, công việc chẳng qua chỉ trong một nước, vậy mà còn phải hai ba lần mới thành công; nước Nhật duy tân được, là dân Nhật chỉ trừ được lũ mạc-phủ (\*) để cải lương chính-trị mà thôi; nước Tàu cách-mạng được là vì dân Tàu hiểu cả một dân-tộc rất lớn mà chỉ trừ bỏ có một mần châu mà thôi. Những công việc các nước ấy, người ta có thể cầm chắc được từ lúc chưa làm; nhưng tất phải có dân trí như người Mỹ, can đảm như người Pháp, lanh lợi như người Nhật và đồng tâm như người Tàu, thì mấy ông anh-hùng ấy mới nhân dịp mà noi tới được mục-dịch. Nếu bằng không có trình-độ như thế, nhân-tài như thế, mà cũng lăm le chực bắt chước người ta, thì e rằng chẳng ích gì mà lại có hại.

Tôi xin kể lại mấy truyện cách-mạng hồng ở đời mới rồi: Ông A-khuê-nã-độ người Lữ-tổng, nhờ sức người Mỹ để chống cự với Tây-ban-nha, không phải là không giỏi, mà đến nỗi gây ra cái vụ đánh nhau với Mỹ trong tám năm trời. Ông An trọng-cần, người Cao-ly giết ông Y-dăng-bác-văn, không phải là không gan, mà đến nỗi gây ra cái hại người Nhật

(\*) Shéguins.

kiềm tinh Cao-ly. Hai ông ấy ai cũng sùng bái là người yêu nước; nhưng thử nghĩ đó mà coi, việc của hai ông ấy làm, có ích gì cho Lữ-tổng không? có ích gì cho Cao-ly không? Tôi tưởng hai ông ấy cũng khó lòng mà trả lời lại được.

Sự thế nước ta thì lại không phải như vậy. Đại-pháp đối với Đông-dương ta, tôi tưởng không có lẽ nào mà kiềm tinh đất ta.

Bởi có như vậy? Vì Đại-pháp là một nước rất qui danh-dự, từ khi sang ta đến giờ, đàn ta đối với nước Bảo-hộ, cũng không có điều gì hiểm nghị cho lắm, vậy thì những việc làm cho tổn danh dự mà hại hương dân, chắc là Đại-pháp không nở làm rồi; chúng ta coi xem lịch sử nước Pháp thì đủ biết.

Giả sử có một ngày kia, nhơn việc đàn ta làm lầm, mà khiến cho Chánh-phủ cũng lầm, đem lòng giận dữ, mất lễ công bằng, làm điều gì cũng có ý ngờ vực thì đàn ta nguy lắm, thế có phải là tự chúng ta gây ra lấy và ấy không?

Và lại nước Đại-pháp là một nước binh mạnh của nhiều, hiện đang có việc tranh chiến ở Âu-châu, đầu người Đức cũng chưa làm gì nổi, huống chi là một vai người đi trốn, trong tay không có một cái gì!

Giả sử không vậy nữa, thì cũng là nhơn lúc người ta làm việc, khuấy rối người ta mà lại hại cả mình, cũng không phải là cách trung hậu.

Tuy rằng nước Bảo-hộ xử với dân ta sau này, có được thỏa cái bụng ao ước hay không, thì tôi cũng chưa dám chắc. Nhưng tôi thiết nghĩ bụng dân Annam ta, không bao giờ chịu mang cái tiếng phụ bạc với nước Bảo-hộ.

Tôi xin nói thẳng với dân ta rằng: Dân ta ngày nay, chỉ nên một niềm yên lặng, để khiến cho Chánh-phủ có lòng tin cậy; một mai việc tranh chiến xong rồi, Chánh-phủ chắc phải đem lòng yên nhơn loại mà đãi dân ta.

Các đồng bào thân ái của ta ôi, xin chớ để cho vì công việc riêng của

một vài người mà làm mất cái cảm tình chung của cả đoàn thể, khiến cho nền xã hội không được yên ổn, dằng tiến hóa lắm sự khó khăn, mà trăm năm về sau, lại có kẻ chê ta làm việc can đở rất ngu dại.

(Sau sẽ tiếp theo)  
NGUYỄN-BÁ-TRẠC.

### ÂU-CHÂU Europe

#### Pháp-quốc (France)

Đức vua Anh Georges viếng Đức vua Bỉ Albert. Các báo-chương bên qui-quốc mới sang kỳ này có thuật rõ chuyện Đức vua Anh đến viếng Đức vua Bỉ nơi quan lộ, kia trong tỉnh Flandres như vậy:

Đức vua Albert mặc nhung-trang sắc xanh sẫm, một mình ngự đến trước chốn công-hội. Đang lúc ấy Đức vua xuống xe hơi đi lại trái gần đây thăm lính Bỉ và nói chuyện văn cách chỉ thiết với lính ấy.

Lối xế, ngài ngó ra đường thấy một tên lính dáp xe máy cầm cờ Anh đang dưng rúi chạy tới trái lính Bỉ, cách chừng vài ba thước phía dằng sau cổ 3 cái xe hơi. Sau xe hơi cũng có một người cỡi xe máy hầu.

Khi xe hơi thứ nhứt ngừng lại thì Đức vua Georges bước xuống xe có ông Đông-cung Galles hầu cận.

Hai vua ra mắt chào nhau ngoại giữa quan lộ, rồi Đức vua Georges lên xe hơi của Đức vua Albert mà đi qua phía ranh nước Bỉ-loi-thời, khi ấy có 4 đạo binh giăng ra điều-bình cho hai vua xem, rồi đoạn hai vua vào hành-cung ngự bữa. Đức vua Georges nhơn dịp ấy có ban thưởng khước-bại cho ông Thống-chế Anh mà hiệu là French.

Hoành-nữ. Có một cô tên Marie Louise Duclous, cư ngụ tại ranh Pháp-quốc, cô này có một người chồng mới có lẽ hơi đang tung chính ngoài chiến địa, khi cô ấy ra thăm chồng thì quân lính khiêng cầu ta ra ngoài hào lũy thân thể mang trường tích đang hấp hối mong sinh thì, vừa khi cầu lính tắt hơi, cô ta lấy nhung-trang (đồ-linh) của chồng mặc vào, ra đứng thế chỗ chồng ngoài đường trận tá xông hữu độc cho đến mần buổi chiến đềm ấy.

Giữa trận mạc, tên lính cầm cờ đi đàn mà ngã xuống đất, thì cô ta bước tới vớ lấy cờ mà đưa lên cho tam quân đánh đuổi Đức-tặc đến cùng.

Thiệt là nữ anh hùng chẳng khác chi bà Jeanne d'Arc thuở trước cỡi ngựa cầm cung nam xông tây độc, thì giặc như thảo giải.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

mất cái cảm  
bàn thờ, khiến  
được yên ổn.  
khó khăn, mà  
ó kê chè ta làm  
ại.

u sẽ tiếp theo)  
UYÊN-BÁ-TRÁC.

Europe)

France)

giếng Đức vua Bi  
ng bên qui-ước  
t rõ chuyện Đức  
vua Bi nói quan l  
như vậy:  
nhưng-trang sắc  
r đến trước chốn  
vua xuống xe  
lâm lĩnh Bỉ và nói  
ết với linh ấy.  
ông thấy một tên  
cờ Anh đang d  
cách chừng vài ba  
3 cái xe hơi. sau  
bị cỡi xe máy hầu-  
ngưng lại thì đ  
g xe có ông Đông-

au ngoài giữa quan  
lên xe hơi của đức  
lân ranh nước Bỉ-  
đạo binh giăng ra  
m, rồi đoạn hai vua  
. Đức vua Georges  
đồng khước-bại cho  
hiệu là French.

một cô tên Marie  
tại ranh Pháp  
người chống mới  
chinh ngoài chiến  
u chống thì quân  
ngoại hao lũy thân  
lang hấp hối mong  
nh tắt hơi, cô ta lấy  
của chồng mặc  
chồng ngoài đường  
cho đến mãn buổi

h cầm cơ bị đạn mà  
bước tới về lấy c  
án đánh đuổi Đức-

chàng khác chỉ bà  
c cỡi ngựa cầm cung  
tặc như thảo giải.

văn giùm

Máy bay. — Có mười ba máy bay Đức bay trên chỗ bình ta đồng trong miền Champagne, bị súng đồng ta bắn; hai máy phải rớt xuống gần Bar-le-luc mà máy còn nguyên; lại 4 anh phi-cơ phải bị bắt mà giam ngục.

Cách mấy bữa đây có 6 cái máy bay Đức chia làm hai đạo, một đạo bay qua phía Bắc, một đạo bay về phía Nam nước Anh mà quân trái pha, song sự hai không bao làm.

Đức-Quốc (Allemagne)

Mũi đại lôi chĩa đon. — Có một viên quan võ Đức nghe lời Đức-hoàng dạy bảo mà cầm binh ra đánh giặc không theo đồ trận, bị quan tướng-quan quở nặng lời, bèn nổi giận lên ra cuồng tâm, xách gươm chạy đi chém Đức-hoàng. Người ta theo bắt lại kịp, bằng không Đức-hoàng hôn về chín tuổi hôm rày. Ông quan võ bà sát không được Đức-hoàng, thì chưởi mà trừ.

Người điên được phóng xạ. — Có tin nói khi quân Đức tràn vào nước Pháp trên mặt bắc, mà cướp bóc thành Bailbul sạch rồi thì phóng xạ thử, người điên ra khỏi nơi cầm nhốt. Họ điên ấy đi theo thần khắp nơi, linh langsa gặp tập chết đê đàng, tập khác quân lính bắt gởi về thành phố, còn nhiều kẻ đang tản lạc chẳng biết đi đâu.

Khâu hiệu của Đức. Quân tế-tac của Đức lập ra một kế hay để làm hiệu lính cho quân-sĩ Đức như vậy: Chúng nó vẽ một hình con bọ cái con trong vách tường nhà nào đó, thì chỉ nghĩ đường qua lại chỗ đó quân nghịch không có bao nhiêu. Con bọ to chỉ là gần đây quân đồng-minh đông bồi nhiều. Con bọ cái lớn chỉ là có hào lũy của quân đồng minh đạo nơi ấy, như con bọ mà vẽ ngược mặt lên trời chỉ nghĩ là chỗ hiểm nguy phải dùng máy bay mà do tình trạng địa thế trước khi xem tới.

Đức-hoàng viếng tham phủ-lô Langsa. — Khi Đức-hoàng ngự đến viếng lư langsa năm đường bình tại nha thương thành Metz thì Đức hoàng phan với phủ-lô ấy rằng: Trẫm ban khen lòng can đảm chung người, nhưng vì cơ sự Đại-đức và Đại-pháp bất bình ngày nay thì trẫm tưởng không còn thể nào trông cho hai nước giao hảo cũng nhau như tình anh em nữa.

Linh Bavaois trách Đức hoàng. — Báo hoa lang nói rằng các quan Bavaois trách Đức hoàng vì thi mang các quan Bavaois như cỏ rác, cứ dồn những bọn quan này ra trước đường trận làm cho càng ngày càng kêu bới đi. Khi trước số quân sĩ Bavaois là 6 vạn người nay còn lại có 11 muôn mà thôi.

Anh-Quốc (Angleterre)

Quan lĩnh ty văn và ty võ ra lời khuyến dụ cả thân-dân sĩ taur thành Londres rằng khi nghe tiếng súng nổ chớ nên kinh tâm tăng đờm mà chạy trốn trong hầm rượu, vì lúc nầy có một đoàn máy bay của Đức vược qua sông biển bay đến kinh đô. Nhưng chẳng chi nên sợ, vì ở kinh đô có tri súng đồng để bắn những máy bay ấy.

Nga-Quốc (Russie)

Trận giặc xe hơi. — Hôm ngày mùng 3 decembre có một toán quân Đức vưng tướng lĩnh đi chiếm đường Pabiyansit tại Lask Di nửa đường gặp quân Nga đi xe hơi có thiết giáp và tri súng liên thính với súng đồng đang dung cách chừng 150 bước. Đức bị súng liên thính của Nga xô ra như mira bắt mà chạy tản lạc. Bên Nga có một mình ông quan ba quân suất cơ binh Nga và mấy người điều đình súng liên thính bị binh.

Hai cái xe hơi bị mộp mà còn chạy được. Ông quan ba ấy bèn lùa thế cho mấy xe hơi bị hư chạy về trước, còn ông nhảy lên xe hơi khác bần thế cho tên điều đình súng liên thính đang bị binh.

Khi dẹp đám Đức ấy rồi thì quân Nga lên xe hơi đồng tước về hồn-cơ. Quân Đức tinh trả thù tích ấy thì ngày mùng 6 Decembre, giữa thành thiên bạch như tuyết, Đức điều bác 1 đạo binh đi xe hơi qua khều chiến với một đạo binh bộ Nga trong miền Cracovic Nga mới dùng pháo-thủ bắn rập, bọn Đức bèn lên xe hơi mở máy nhưt mà chạy.

Bỉ-lợi-thời (Belgique)

Quân Đức vô lễ. — Khi Đức tổng lãnh giám mục thành Malines đi bầu cử Đức Giáo-hoàng benoit XV bên thành Rôme mới về đến nơi, thì quân Đức bắt ngài mà giam.

Bên tòa thánh Rôma mắng tin vô lễ ấy thì lấy lam bắt binh làm.

Hylap (Grèce)

Bản giáo gia. — Đức hoàng Guillaume tinh bản một cái lâu đài cất bằng đá cẩm thạch tại Corfou bên nước Hylap. Lâu đài ấy sáng tạo trong năm 1890 và 91 để cho bà hoàng hậu nước Áo-Quốc ngự. Giá nhà ấy là 5 triệu quan tiền tây.

Đức-hoàng Guillaume tiên liệu việc ấy vì không chắc Hylap sẽ vào phe mình hay là phe Đồng-minh. Song Đức-hoàng định chắc là Hylap theo phe Đồng-minh.

Nghe nói bên nước Thuoi-sĩ (Suisse) có một hội đang lo hiệp vốn mua lâu-đại ấy

La-mã (Rome)

Đôi từ. — Đức Giáo-hoàng tư diên tin cho Đức-hoàng Guillaume khuyến ngài đời tù đã bắt đặng với các nước Đồng-minh. Đức-hoàng ưng chịu liền.

ÂU-CHÂU CHIẾN KỲ

(Histoire de la guerre européenne)

(D'APRÈS LES JOURNAUX)

XV

Ngày 18 Novembre 1914. — Hai bữa rày việc chinh chiến lung mà bên ta lược tới được trên kinh Yser và ở hướng bắc quận Arras gần Pally tại miền Argounes và trên gò Hauts-de-Meuse binh ta cũng tấn được nữa.

Coi đó thì lẽ nào ta lại không cày trông phần thắng trận ngày sau.

Ngày bữa nay Nga đánh với Đức một trận hung hăng làm từ chặn sông Vistule đến rạch Wartha Đức giữ lại được thành Thorn và quận Posen. Quân Đức kéo tới đông đặc. Quân Nga bèn xư Galicie còn đang dung đuôi tới hoài, và mới vừa tới chơn rang núi Carpathes, đánh lấy đèo Yjok và Dukka.

Trong miền Caucase cũng có đánh nhau xung quanh lối thành Erzeroum. Có một chuyện quang hệ khản quan nên biết là quân Thổ-nhĩ-kỳ bắn chiếc tiểu thoãn của dân Húc-kỳ hiệu « Tennessee » ông quan chủa tàu khai rằng ông sẽ đem tàu võ cửa ấy mà hộ việc dân có đạo và quyền lợi các nước đồng-minh.

Giữa hạ nghị-viện quan Thừa tướng Anh đứng lên xin đừng nói đến chuyện cầu-hòa với Đức cho đến ngày Đức-Quốc bị phân thây rời.

Ngày 19 Novembre 1914. — Thương nghị-viện định bởi tên mấy người dân Đức ra khỏi sở thưởng Ngủ đặng bởi tỉnh, trừ ra những người dân ở xứ Alsace và Lorraine. Thương-nghị-viện tỉnh lập phương cho việc tho tin vắng lại nơi chiến trường được mau thủng dụng.

Ngày nay việc chiến tranh cũng có khi tượng giống như đời thượng cổ,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

xây thành đắp lũy mà ngăn đón giặc xâm lăng sang cõi nước, song khác một điều là lũy rào giặc ngày nay là mấy triệu sanh linh đứng cả dọc dài 500 ngàn thước, người đời xưa xây lũy cản giặc bất quá lổn vài mẫu đất, chớ nay thì quân lính đứng bao trùm cả vực đất từ đông lên đến bắc. Lại đời bên đảo hãm đặc hỏa lôi phục mà bắn vỡ đất đai, vụn xác ra hại, nhơn vật không biết bao nhiêu. Như chiều hôm kia là ngày 16 nov, chúng ta đã dùng hỏa lôi phục mà bắn bể hang của Đức. Còn hôm qua đây Đức đào hang vỡ bình Chauvancourt đặt trái phá thâm ngòi, trái phá nổ làm cho làng ấy sập đổ, còn quân lính thì thoát khỏi họa to.

Bên mặt đông phổ, hai bên Nga-Đức đánh nhau không ai chịu thua ai, lại hai bên cũng còn sấm sủa đánh một trận to. Bên xứ Pologne, quân Đức cả gan điều bắt binh quân qua khỏi chỗ Bzoura. Quân Nga đang lừa thế đánh nó lui lại. Bên xứ Galicie, và miền Bukovine, Nga đến đầu thì

đứng vững đó không hề thối. Miền Caucase quân Thổ thất trận.

Ngày hôm nay tại đền thờ ông thánh Vêrô bên thành Londres (Anh-quốc) có làm lễ đưa đám xác ông tướng quân Roberts. Có Đức vua Georges đến châu lễ. Anh-quốc đang thâu số bạc đã vay.

### TRÍCH CẨM TẠP BIÊN

*Melanges litteraires et Scientifiques*

#### NGUYỄN TRẠO KHAI CƠ CÔNG THẦN LIỆT TRUYỆN

*Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn*

##### 3. — Nguyễn-văn-Nhơn

Quân Nguyễn-văn-Nhơn là người huyện Vĩnh-an tỉnh An-giang. Trong nam giáp-ngo (1774) giặc Tây-sơn xâm phạm xứ Nieh-lam thuộc tỉnh Biên-hòa, lưu-thủ Long-thủ Tông-phước-hiệp, cai bộ Nguyễn-khoa-Thuyền hịch truyền mộ kẻ cần vương. Khi ấy Văn-Nhơn vừa hai mươi hai tuổi ứng mộ làm cai đội

theo Khoa-Thuyền đem bốn đội binh tân-sai đông đồn tại Tân-phong.

Đến lúc vua Đức-Tôn ngự giá vào Nam-kỳ, Khoa-Thuyền hộ giá về Gia-dinh, Văn-Nhơn lại làm thuộc hạ đốc-chiến Kiên, theo bộ thư Tông-phước-Hiệp định quân tại Bình-khương. Rồi theo đốc-chiến Kiên đánh Tây-sơn tại đèo Tam sơn phải thua, đốc-chiến Kiên bị giặc bắt. Văn-Nhơn mới chạy về theo Tông-phước-Hòa giữ xứ Ô-nam.

Qua mùa xuân nam binh-thần (1776) Tây-sơn lại vào xâm nhiễu Gia-dinh, Văn-Nhơn theo Phước-hòa vào cứu-viên, giặc bị thua phải chạy. Lúc ấy vua Đức-Tôn bảo thường kê có công, Người bên phong-trước quân-công cho Tông-phước-Hòa còn Văn-Nhơn thì lãnh chức cai đội.

Nam định-dậu (1777) Tây-sơn xâm phạm Ba-vát, Phước-hòa vì nước bỏ mình, Văn-Nhơn lại trốn qua chôn khế. Qua mùa đông năm ấy vua Thế-tộ Cao-hoàng-đế (Gia-long) khởi binh tại Long-xuyên, Văn-Nhơn lại theo Dư-ông-công-Trùng mà ứng nghĩa ở tỉnh Sa-đéc.

Nam mậu-thất (1778) Văn-Nhơn được thăng thụ chức cai-cơ giữ đạo Cường thành, vừa Ông-nha Suất là người Cao-man làm phản, Văn-Nhơn bèn đem binh theo Công-Trùng cùng Đồ-thanh-Nhơn trừ yên quân bạo nghịch và bắt Ông-nha-Suất đem về.

Mùa thu nam nhâm-dần (1782) vua Thế-tộ khởi phục Gia-dinh, Văn-Nhơn theo Công-Trùng đến binh tại Thủ-thiểm. Giặc Tây-sơn lại đem binh xâm nhiễu, binh vua thất lợi. Công-Trùng bị giặc bắt, giặc lại khiến Chiêu dụ tướng sĩ đầu hàng, thâu phục Văn-Nhơn vào quân hữu-toàn.

Quý-nam át-tử (1785) Văn-Nhơn cùng Công-Trùng rừ nhau đem bộ tới vượt biên trèo non kiếm tìm chùa-thương; đi nửa đường vừa gặp Nguyễn-Tân, Lê-Thương ở Niêm về, bèn hiệp nhau khởi binh mà cứu Tây-tỉnh Long-xuyên. Rồi lại sai Văn-Nhơn qua Bangkok mà tham dò tin tức của vua, song khi Văn-Nhơn trở về thì Công-Trùng đã bị giặc hại rồi, nên lại phải trốn ra củ lao Khong-khâm ở cùng Huỳnh-tấn-Cảnh mà sống tạo thuyền sưu ngộ chờ khi ứng nghĩa.

Nam định-mùi (1787) Vua ở bên Xiêm ngự về, Văn-Nhơn lại theo làm thuộc hạ Tôn-thất-Huy, vừa gặp buổi Ba-lai thất lợi, Vua mới sai Văn-Nhơn trở về Sa-đéc mà chiêu tập cự binh. Cách ít lâu Văn-Nhơn được thăng thụ Thiên-sách-vệ Khâm-sai, và ban cho thuốc vào đạo binh Tôn-thất-Hội. Đến khi Vua khởi phục Gia-dinh thì lại được thăng thụ chức Trung-quân-hữu-dinh hữu-tiếp vệ-úy. Rồi đổi qua làm lưu-thủ Trấn-biên, kiêm lãnh Trung-quân-dinh-hữu-chi vệ-úy.

Mập-lé ôi! Tao không phải đến vay bạc của mày đâu, vì năm nay tao trúng mùa lắm, tao mua thuốc điều hiệu HONGROISES hút chơi khoái lắm, mày ôi!



Mỗi nhà thơ aiấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm



nhân tân-sai  
 o Nam-ký.  
 Van-Nhon theo bộ thư  
 nh-khưng.  
 son tại đèo  
 bị giặc bắt.  
 -phước-Hòa  
 76.) Tây-son  
 -Nhơn theo  
 oi thua phải  
 những kẻ có  
 an-công cho  
 thì lãnh chức  
 n năm phạm  
 minh, Van-  
 ua mùa đông  
 (Gia-long  
 hon lại theo  
 ónh Sa-đéc.  
 n được thăng  
 ạnh, vua Ôc-  
 phân, Van-  
 ững cùng Đò-  
 ịch và bắt Ôc-  
 2.) vua Thế-tò  
 n theo Công-  
 Giặc Tây-son  
 ua thất lợi,  
 u khiến chiến  
 ục Van-Nhon  
 on cùng Công-  
 iên trên non  
 ường vừa gặp  
 m về, bèn hiệp  
 óng-xuyến.  
 Bangkok mà  
 khi Van-Nhon  
 iệ hai rồi, nên  
 g-khâm ở cùng  
 thuyền sư ngộ  
 ờ bèn Niêm ngư  
 ộc họ Tôn-thất-  
 ột lợi, Vua mới  
 ề mà chiến tập  
 chon được thăng  
 à ban cho thước  
 ền khi Vua khởi  
 ưang tho chức  
 ệp về-ủy. Rồi  
 iền, kiêm lãnh  
 ủy.

Qua năm nhâm-tí (1792.) Vua truyền cho Van-Nhon qua đông suất đắp đồn Đông-môn.  
 Nam qui-sư (1793) Van-Nhon theo hầu ngự-giá ra dẹp giặc Tây-son. Khi binh đi vừa đến Phú-yên thì Van-Nhon lại lãnh phân lưu thủ, bèn đem binh dân đến nơi hành tại mà chờ linh-diệu khêu. Rồi do theo hải đạo mà đem binh đến đánh cùng quân giặc ở chôn Lai-dương, thuyền được chiến thuyền của giặc rất nhiều. Cách chẳng bao lâu cũng đem quân trở về Phú-yên, đắp đồn La-thai, làm kho trữ lúa mìn, hầu cấp cho quân binh. Xây đàu vừa gặp buổi ban sư, Van-Nhon bèn ở lại cùng Tôn-thất-Hội mà thủ đồn Phú-yên.  
 Đến năm giáp-dần (1794) thái-ủy giặc là Nguyễn-van-Hưng đem binh đến xâm phạm Phú-yên, nhằm khi Tôn-thất-Hội đã có chiếu chỉ triệu về, nên Van-Nhon mới nghĩ mình binh ít giặc nhiều, khôn phương chống cự bèn đem binh tháo lui. Vừa lui có chỉ truyền cho vận lương ra Diên-khánh, Van-Nhon đem binh tại Long-cang. May đầu binh vua ra cứu viện, giặc phải bỏ vây mà chạy. Vua bèn truyền cho Van-Nhon lãnh chiến thuyền làm tiền đạo, hiệp với Nguyễn-van-Trương đánh cùng binh giặc tại cửa biển An-dũ, Nhơn bèn thừa thắng đuổi thẳng đến cửa biển Cổ-lũy mới đem quân trở về. Qua tháng chạp năm ấy Van-Nhon lãnh quốc thư vua Kiêm mượn binh, vừa gặp lúc Xiêm cùng Miên-điện đánh nhau, nên chẳng khứng vâng lời, mà phải trở về phục chi.  
 Năm ất-mão (1795) giặc lại đến vây thành Diên-khánh, tư-lê giặc là Lê-Trung đem binh xâm nhiễu Bình-thuận, Van-Nhon dẫn bộ binh đóng đồn mà phòng bị, rồi giặc cũng trốn đi. Đến chừm trở về Gia-định, Van-Nhon bèn tâu cùng vua rằng mình hay đau ốm, xin miễn việc hành quân, vua cũng thương tình bèn phong cho làm Trấn-biên lưu-thủ.  
 Quan Nguyễn-van-Nhon, buổi còn thơ ấu, vừa gặp loạn ly, nên chẳng kịp trau dồi kinh sử. Đến lúc này làm lưu-thủ, tuổi đã nam tuần, ngài mới rước thầy học đạo. Song bề việc công nhân hạ, thì ngài quyết chí sách đèn, nên sau cũng thạo thông kinh sử.  
 Năm đinh-tị (1797) vua cho triệu về Gia-định lãnh chức vận-tào, hiệp cùng Tôn-thất-Hội mà trấn thủ Gia-định và kiêm lãnh việc hồ hồ.  
 Mùa hạ nam-kỳ-mùi (1799) Ngự-giá thân chinh Qui-nhon, sắc phong cho Van-Nhon làm chức chưởng-cơ và truyền cho ở lại mà giúp Hoàng-nhi-từ Hy lưu trấn Gia-định.

Vua mới cho dời đến mà phán rằng: « Ta cho người ở lại phụ tá, vậy người nên hết dạ mà giúp con ta cho trọn niềm tời chúa. » Van-Nhon cúi lạy mà lẫm mẫm. Khi ấy Van-Nhon ở lại lưu trấn, tuần hành huyện ấp, khuyến dân cấy cấy, tích trữ lúa thóc, nghiêm cấm rượu chè, trờ yên trờm cướp, tram ho thấy đều an tỉnh. Tháng tám trong nam-ây, Trấn-biên bị lụt lớn, dân chúng đói nghèo, Van-Nhon khai cống Hoàng-nhi-từ phát lúa kho mà chẩn cấp, nên mới khỏi phiêu lưu.  
 Nau canh-thân (1800) giặc vây Bình-định, vua đông suất chiêu sư ngự ra cứu viện, Đức Đông-cung lưu trấn Giadinh, Van-nhon quyền lãnh Tả-quân phó tướng kiêm bốn dinh quân hạt và điều độ hương hường cho binh. Nhơn bèn mộ lập binh Trấn-thành cùng bốn dinh binh hùng trấn, ngũ đảng chờ khi trung phát. Và lại đem binh đồn điền bỏ vào đời binh hưng-vô đang sửa sang thuyền chiếc mà chuyên vận quân hường.  
 Nam tân-dầu (1801) phát thêm một muôn quân Giadinh ra quân thủ chờ linh diệu khiên.  
 Tháng hai trong năm ấy 1801 đực Đông-cung-Cảnh hoang, Van-Nhon cùng binh-bộ Nguyễn-từ-Châu quyền lãnh chức lưu trấn, ban cho được tiền nghi hạnh sự. Van-Nhon bèn đặt quan điện-tuần, đi khắp các huyện châu, dạy dân làm ruộng, trồng dâu, đầu đò thầy nhờ ơn giáo hóa. Rồi lại chia công sư làm hai hạng: một nửa cho về làm ruộng, một nửa để lại mà sáng tạo thuyền sư, ngõ có chỗ khi trung dụng, và nghĩ rằng quân phi quá nhiều mới truyền cho các sãi chùa phải nạp ba ngàn cây vôi mà may đồ nhùng phục. Tự khi Đức Đông-cung-Cảnh hoang thì một tay quan Nguyễn-van-Nhon lo lập ghe thuyền chuyên vận lương hường cho Cao-hoang cứu viện qui-nhon, khôi phục Phú xuân, chẳng hề sai chày. Và lại dạy dân cấy cấy, chấn chỉnh huyện châu, bốn cõi bình yên, rõ thiết một trang lương-dũng.  
 (Sau sẽ tiếp theo)

# TỰ DO DIỄN ĐÀNG

Tribune de nos abonnés

## Nhơn quả tân truyện (tiếp theo)

Đoạn vua Viêm-Đế xem tờ phúc quan Thanh-tra rồi, bèn đòi tiên-cáo vào mà phán ân rằng:  
 Đạo trời báo phục, phép nước khuyến trừng. Việc dữ lành sự chỉ cũng cân phân, lẽ nay trả mảy lông không lọt.  
 No hải giả Tôn, Huỳnh kiếp trước: Chiu ơn người tròn tránh chảng đến bồi. Số Thiên-trào định đề ngày nay, bắt đò phải toan lo mà báo bổ. Tôi kia đã rõ, luật nọ thì hành.  
 Còn Viên thế-Khải, tuy không công chi mà đáng hưởng. Vì kiếp xưa ơn nghĩa đã rõ rồi, nên cho chảng miêng viên tuổi trời, hưởng chung đánh một đời ngôi báu.  
 Xừ bắt đơn tiên cáo. Đề ran kẻ hậu sanh. Bồi Tôn-Huỳnh lòng da, chảng lãnh phạt đò phải mười năm lưu xứ.  
 Khi tôi nghe người chủ quán thuật công-chuyên đã dứt lời. Tôi bèn giật mình mở mắt thì la một giấc chiêm-bao.  
 Đây tôi xin nhắc sơ lại cho chư khán quan tường: Nguyễn-hồi đời Tam-quốc, khi Tôn-Kiến là cha Tôn-Sách đã tự-trần, thi binh gia tan rã, công-nghiệp đổ-dang. Mới cùng các tôi cựu-thần của Tôn-Kiến những là Huỳnh-Cải, Trình Phở, Hùng Đương các tướng, qua thành Thọ-xuân ở nào nương cùng Viên-Thuật.  
 May đầu cũng gặp cơ trời, Thuật yêu-trọng như vàng như ngọc. Trăm việc thầy hết lòng cố cấp cho Sách đi đánh bắc dẹp nam. Khi nên trời cũng giùm-giảm, trải mấy trận đánh đầu thắng đò.  
 Ngày kia Tôn-Sách danh Lư-Giang thảng trận khai-hoang, Viên-Thuật rất mừng, cả bày diên-tiệc thưởng-khạo quân-sĩ.  
 Đang khi dùng tiệc, Viên-Thuật thấy Tôn-Sách tuổi nhỏ lại có khi phách anh hùng, rất nên yêu-dấu.

### CÁM ƠN

Mẫu thân chúng tôi và anh em chúng tôi, kính cảm ơn Hương-chức tân, cựu và dân làng Thố-binh (Cần-thơ), trong cuộc đến giúp giúp, đưa đón ông thân chúng tôi, mới qua đời.

ĐỒNG BÀI. — Dương-vân-Nhon, Dương-vân-Đa, Dương-vân-Có và mẫu thân là Nguyễn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Bèn ngó *Tôn-Sách* mà nói với chư tướng rằng: « Chớ chi tôi có con đặng như *Tôn-trưởng-quân*, đầu thác tôi cũng ngậm cười chín suối ». Vì *Viên-Thuật* thấy *Tôn-Sách* nhỏ tuổi, đáng bực cháu con, nên mới buồn lời như vậy. Không ngờ mình tuổi lớn thì bất quá là một ông già tầm thường mà thôi. Còn *Tôn-Sách* tuy tuổi nhỏ mặc dầu, chớ chi-khi *trượng-phu*: nên không vừa lời nói của *Viên-Thuật*.

Đêm nọ *Tôn-Sách* ngo-ngần dưới trăng, xôn-xan tác dạ: Nhớ cha mình ngày trước, một đấng anh-hùng hào-khết, xô non tác biển, dọc đất ngang trời, tung-hoành thiên-hạ, danh bác đẹp nam. Còn mình sao nương-dựa cửa người, vào lôn ra cúi hổ phận làm trai. Anh va nghĩ đến đó, lại càng bức rức cho chí anh-hùng hơn nữa. Kể đầu *Châu-Tri* và *Lữ-Phạm* đến đó cũng nhau bần tình.

Qua ngày sau *Tôn-Sách* đem cục ngọc ấn tỳ-phủ của *Tôn-Kiên* để lại ngày trước thế cho *Viên-Thuật* dâng mừng binh-mã, giả về *Giang-dông* cứu cậu là *Ngô-Kiền*, đang có khói phục cơ đồ sự-nghiệp *Tôn-Kiên* lớn lại. Nếu được thì ngang-tàng chung đánh, tỏ mặt non-sông; bằng rùi-ro cái phận anh-hùng thả bỏ một đời cho rảnh.

Rất may-mắn cho người hữu chí! *Tôn-Sách* vào nói thì *Viên-Thuật* sẵn lòng, cho mượn 3 ngàn binh, và 500 chiến-mã. Đã vậy mà *Viên-Thuật* sợ *Tôn-Sách* không đủ quyền cầm binh lại giả phong thêm chức *Chiết hoanh-hiền qui Tháo-khâu tướng-quân*, dâng điều binh khiển tướng.

Đoạn *Tôn-Sách* cùng thủ-hạ là *Huỳnh-Cải*, *Hàng-Dương* các tướng, đề huề binh-mã về *Giang-dông*, tụ tập anh-hùng, mua lòng hào kiệt; súc-tích lương-tiền, vỗ an dân chúng. *Đánh Bạch Hổ*, dẹp *Lữ-Do* chiếm-cứ *Giang-dông* dựng nên vương-bá.

Từ đây nhân sau vua tôi chung hưởng giàu-sang, không chịu trả mấy ngàn binh-mã cho *Viên-Thuật*, lại không một tiếng cảm ơn.

Vì vậy nên Thiên-tào kết quả phat

*Tôn-Văn* và *Huỳnh-Hưng* ngày nay, phải dung-ruổi non sông, vào sanh ra tử; đập đổ trào *Thanh* khỏi phục *Trung-hoa*, để cho *Viên-thế-Khải* tọa hưởng thái bình, an-nhàn ngôi báu, mà trừ nợ năm trên. Còn *Tôn-Huỳnh* kiếm nơi khác ngụ nương, dặng đèn túc trái tiện khiếp kiếp trước.

Chung

Gòrgong LE-SUM từ *Trương-Mậu* soạn.

NHÀN ĐÀM

Conles amusan's

ĐỪA CÁ NĂM, KHÓ BÈ

Phàm con người ta, bất cứ ở đời nào và ở xứ nào, tánh tình đều giống nhau cả. Nghe truyện này, đủ biết rằng: « *Lời ngọt thì lọt tới xương* ». Hễ ai mà khéo nói cho khoái tai người ta, thì bảo chi được nấy. Truyện là truyện cổ ở bèn Ấn-đo; mà xem ý tứ cũng chẳng khác chi câu phương ngôn của ta thường hay nói: « *Đùa cá năm, khó bè* ». Song le đem tí lệ, thì lại dễ như chơi!

Mektir, nhà nghèo, chỉ có một cái lều tranh và một cái vườn nhỏ nhỏ. Chăm chút trồng lúa plan phương, cho nên tuy vườn nhỏ, nhưng mà có nhiều bông trái vừa to vừa đẹp, khắp miền ai cũng muốn mua. Mektir nhớ đó cũng đang đủ no ấm.

Một bữa kia, bỗng đâu Mektir thấy bốn người ở đâu kéo đến vườn mình, bao nhiêu trái chín trên cây, bái ăn lấy làm thích chí lắm. Xem bộ họ anh bạn, biết rõ là một thầy tu, một thầy thuốc, một cậu lính và một anh nhà quê.

Mektir hỏi: - Chớ sao lại hai trai vườn tôi mà ăn như vậy.

Chủ nhà quê nói rằng: - Chúng ta thấy trái ngon, bẻ lấy ăn chơi!

Mektir tức qua, song le không có lẽ làm sao đặng. Quả bất năng địch chúng, một mình đuổi sao, nổi bốn người; và chẳng làng xóm xa xôi,

kêu la thề nào cho thấu! Mektir đành nín lặng; đầu sực không nổi thì dùng mưu bèn day mặt lại, làm bộ tôn kính chào hỏi ba người kia rằng:

Bẩm các quan, các quan đã có lòng bả cổ đến vườn tôi, thật là vẻ vang cho tôi quá. Song le xin các quan làm ơn giúp tôi đuổi cái thằng què kệnh này đi, kẻo để nó ở đây, e làm nơnhuộc mắt cả danh diện của các ngài.

Ba anh kia đắc chí, vội vàng đánh đuổi xô đẩy chú nhà què ra ngoài.

Mektir lại thưa rằng:

- Bẩm các quan, thiệt tôi lấy làm hân hạnh! Chẳng mấy khi rồng đến nhà tôm, tôi xin phép các quan cho tôi biện bạch một vài lời, những bậc lương-y với những đấng đạo-nhân, ấy mới thực là thành hiền độ-dân cứu thế, còn như những bọn lính tráng kia, là lũ... Ấy, kia! cậu lính sao cậu lại cứ lựa những trái ngon mà ăn làm vậy? Làm vậy thì tôi còn lấy chi mà thiết đãi các qui nhơn đây!

Hai vị qui nhơn tức thì bắt lấy cậu lính thôi luôn cho chừng mười cái, rồi thì đuổi ngay ra ngoài.

Cậu lính vừa đi ra, Mektir đứng nhâm thầy thuốc một hồi lâu, rồi kêu lớn lên rằng:

X! bây giờ tôi mới nhớ da! Thằng này bắt từ chính mấy năm ngoài chửi nữa làm chết tao! Tao hơi khó ở mà mày cho tao uống cái thuốc chi, một tí nữa thì tao đi đời.

Thấy lương-y cãi rằng:

- Tôi chữa thuốc cho anh bao giờ. Tôi mơ đến day lần này.

Chẳng phải vậy, thì cũng là cái lư nhà mày, toàn thì là đồ bả lập cả.

Rồi Mektir lại day mặt nói với thầy tu rằng:

- Tôi dám hỏi đặng đạo nhơn đây, chớ bọn thầy thuốc chúng nó có tài phép gì mà dám sánh đôi với bậc đạo đức như ngài?

Thầy tu gật đầu. Rồi cung hiệp sức với Mektir mà tổng cổ ông lương-y ra khỏi vườn.

Ông lương-y ra khỏi, Mektir đi lấy một cây gậy, vác lại, hỏi thầy tu rằng:

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

giáo là cấm không đặng chiêm đoạ của người khác, phải không?

Thầy tu đáp rằng:

— Phải.

— Vậy chớ làm sao mây lại hái

bông trái của người mà ăn như vậy?

Đạo nhơn cùng họg, chẳng biết nói năng làm sao, bẽn lễn đi lảng.

PHẠM-DUY-TỐN.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHỈ

Jeux d'esprit.

THI-PHỒ

Bèo-thi

Đốt chàng ra than rắng chẳng dàu.
Đầy xô để rúng cánh bèo dàu.
Đưa chơn đờn sóng trên đòng A,
Ngánh mắt cười sương giữa cõi Âu.
Bảo chường ghe phen tang lại nhóm,
Giàng hồ lảm lúc can rồi sâu.
Sanh trong trời nước không nương đất,
Khởi bợn bưng tro vậy mới màu.

BỒNG-DINH.

Xin khàn-quan coi bài thi phồ của thầy
Trần-phục-Lê trong Tân-học-văn-tập trang
248.

Đề tám sáo lũng

(Số nhựt-trình 360)

Tre như gậy nên thiết đấng thương.
Lầu ngày sáo lũng há vì đương.
Tả tơi giấy bèn tương che gió.
Bách nát cây thừa giậu đỡ sương.
Đứt mối buôi chiều trên án phủ.
Gãy nang lúc sáng trước lầu trường.
Kính luân dầu rá nghiên tay sửa,
Ngân đón bụi trần chẳng để vương.

M. NGUYỄN-HỮC-THƯỜNG, Vinh-lợi.

Tâm sáo như tay thợ khéo gầy.
Lũng hư trường trải chốn hiền tay.
Sương dầm lối chỉ phai màu nọ.
Tuyết đơm sương tre đợt sắc này.
Bóng ác doi vào chiu nẩy bực.
Vầng trăng chen lọt méo tròn xây.
Ngoài song trong các tỉnh người đung,
Kiếm vì thấy nê mới được đây.

THƯƠNG-QUAN-TIẾNG,

à Trưng-bàng.

Phong-vân

Nương chôn lâu dài biết mấy phen.
Ai để sáo lũng tiếng không hen.
Khi lạnh mưa nắng ngựa con đặng,
Lúc trống gió sương nghé chẳng quen.
Bia chất đung xai nghe cũng tẻ.
Lỗ hư khéo sửa thấy thời khen.
Mướn cho trong kin ngoài âm thắm,
Rồi bỏ rồi đây bụi khó chen.

NGUYỄN-KIM-NGÂN.

lang Phước-kiền, Biên-Hoa.

Đọc ngang ngang dọc mấy năm tràng.
Sáo lũng càng khôn khéo bước rắng.
Lắm lúc lầu rồng nướng vóc ngọc.
Nhiều phen các phụng ăn minh vàng.
Mưa xuân bao quản cùng trần tục,
Nắng hạ chi sòn với thể gian.
Điều động đã từng cơn gió bụi,
Ngân năm danh giá tiếng còn vang.

Đông-phủ Thái-rường-Long.

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

HIỆU

VẠN-HÒA

CỬA TIỆM HIỆU

**Van-Xuân-Long**

Chợ lớn, đường Huế-Viên, số 19

**BẠCH**

cùng chư quới khách rờ

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhuộm vải đen và vải tam-công, dùng thử vải tốt mà nhuộm cho nên màu nó tốt tươi, dầu mưa nắng cũng chẳng phai dặng, giặt thế nào cũng không trở. Sánh với các thử vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chư quới khách trong Lục-Tình đều rờ biết.

Nay tôi lại rắng công làm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rắng danh, chẳng phải là lo cần lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiếu cố mua thử mà dùng thì mới rờ biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mà để trong vải này có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại có hình của tôi ở bên hành, đặng chư quới khách xem tương mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, kính.



萬春隆  
任留設花苑街  
門牌壹拾玖號

記為魚金  
萬和染坊謹白

啟者本號精染烏布及三缸布等久洗不變與市上所說不同馳名歷久近來奸商混假日熾特加金魚標為布面有蓋白粉印並有鐵印內標同諸君光顧請認內外標庶不致誤馬

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

### CÂU-ĐỐI

Ra câu đối vị thuốc, như vậy :

Chà con thầy thuốc về làng,  
 Gánh một gánh Hồi-Hương Phú Từ.  
 Xin thì ô g và thì cô trong lục châu, có  
 giờ đư đối chơi, nếu ai đối trụng, và gỏi  
 thơ gỏi đến trước phụng thưởng. Người  
 quân quân mười con có 10, kỳ trong 21  
 ngày chấm, còn vị nao gỏi lời sau, thì đem  
 tên vào báo chương khen ngợi nà thời.  
 BỔNG-DINH.

### CHẤM THAI

Lục bát phước-kê, không-lữ vô đung

Chiếc nhưt từ

### DÁP

là chữ Đa 也 (vậy)

- MM. Võ-van-Mỹ, Gò Công, Vĩnh Lợi, Tổng
  - Hoa-Đông Trưng
  - Hương-hào Đay, Gò Công
  - La-bà Đai, Cần Thơ
  - Nguyễn-thành Đanh, Bến Tre
  - Thái, Mỹ Tho
  - Làng, ruelle d'Agot n° 1 Saigon.
  - Nguyễn-kiết-Điền, Batri, Trưng thắm
- và được lãnh 1 tấm lịch mới.

### THUỐC-SẮT BỔ HUYẾT

BIỆT CẬN HƯƠNG

của thầy RABUTEAU là y khoa tiến sĩ chỉ



Thuốc viên này bổ huyết rất thần diệu, uôi tiếng trong thiên hạ, dân dàu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa

Người ta khỏe mạnh hay là dân yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết kiệt. Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một cường, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải huo mòn, cơm cỗi, kém sắc, xám xa, hơi trở trời thì ốm đần, nếu suy thì đờ đẫn thì phát không thiếu chứng bệnh gì nữa

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kiệt đi

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-giá kháo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đáng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thích nghiệm

Nay ở thành Paris, kinh đô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thì nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà chế.

Thử nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần diệu nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các nước Langsa cũng đã nhiều danh-y ở trong xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần diệu, trị được nhưn chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thình phất khí huyết sung vượng, thân thể không cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng-sáng tạo, không ai được mạo-chế. Thật là một bài vạn ứng, song thần diệu nhất là khi trị những bệnh này :

Dần bà, con gái kem huyết gầy mòn, không điều kinh, sản hậu. Đàn bà chữa thì uống 10 thời hay

Đàn ông thì bắt cầu gia trẻ, hệ phải bệnh

ai thuốc về huyết, như là loo khai (ho), khí xuyên, tinh thần buồn bã, không muốn làm lụng đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những song giới (ghe chốc) lỗ loét, ban chân chằng nhọc, cũng là những chứng khác ngoài đó, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách dùng. — Thuốc viên này phải chiêu mỗi ngày ngâm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bốn bốn viên mà uống mỗi ngày thêm nữa

Trở tại tiệm thuốc Thượng đàng, G. RENOUX nhưnt hang bảo-tê-sr, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi ve 60 viên, gya bán ở \$ 80

### CHƯ-TÔN CÓ THẤY CÁI XE HƠI NÀY KHÔNG ?



Xe hơi này hiệu là CHARBON DE BELLOC. Nó trừ dạng bệnh đau bao-tử GASTRALGIE, nóng trong ruột ANTERITE, ăn khó tiêu (DIGESTION DIFFICILES và bốn huật CONTIPLICATIONS).

Thuốc Charbon de Belloc, nổi tiếng là huật, cũng vậy đây là một thứ thuốc rất hay. Hệ dân bao tử GASTRALGIE, nóng trong ruột ENTÉRITE, bốn huật CONSTIPATION, đau đay bao lâu uống nó vô thì chắc lành bình chảng sự. Công nó vào thì ăn ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bôn nữa.

Khi nào ăn cơm nặng lý, ăn không tiêu rồi lại nhưc đầu đúng nó cũng là hay để nhưt.

Bột. — Muốn cho dễ, thì hòa bột Charbon de Belloc trong ly nước lã hay là nước bò đường cũng đàng, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều lần cũng không sao.

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng đàng, tự ý. Mỗi ve giá là 0 \$ 90.

Thuốc huật. — Ai muốn uống thuốc Charbon de Belloc bằng lươn cũng đàng. Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào ăn thì lấy chừng vài hườn bỏ vào miệng, để cho nó

thao rồi nuốt non với nước miếng. Uống thứ này cũng thần diệu như thử bột vậy. Mỗi hộp giá là 0 \$ 90, tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thử chi người bắt chước dọn thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hề uống vào thì chẳng thấy linh nghiệm chi cả, vì không biết thế đơn. Muốn cho khỏi mau làm thì khá coi ở ngoài nhơn có tên ông Belloc thì phải, lại phải nài cho đàng thuốc dọn tại nhà L. FRÈRE, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.

Có trở tại tiệm thuốc Thượng đàng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưnt hang bảo-tê-sr, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-á, chủ tiệm là SOLIRENE, đường Thủy-bình Chợ Lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép có nhận mua nhựt trình Lộc-tính-tân-văn giùm

khíxygen,  
làm lùn  
roi, cũng  
khỏi. thì

phải chi  
à bữa hôm

biên, tuần  
nông đến  
mà nông

G. RENOUX  
rap hát tây  
8 80

NG ?



binh dau  
khó tiêu

miếng. Uống  
bột vẩy  
nào cũng

don thuốc  
mà hệ thống  
m chỉ cả, vì  
khỏi mua làm  
ên ông Belloc  
thuốc don tại  
đường Jacob.

hương-đăng.  
rất hàng bảo-  
Bonnard và  
thuốc Pháp-  
trường Thủy.

lùm

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
Boulevard Norodom. - SAIGON

**ĐIÀ DƯ TÍNH GIADINH**, chế Langsa  
ông Russian soạn, chỉ một hạt Giadinh mà thôi,  
song duy đủ sức để đời trong thân này.  
CÓ MỘT TẤM NẤM ĐỒ

Giá 0 30  
Tiền gói 0 03

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
77 Boulevard Norodom. - SAIGON

**ĐẠI-PHÁP CÔNG-THÂN**, chữ quốc-ngữ  
Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-  
pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện  
chị và hay.

Giá 2 fr. 50  
Tiền gói 0 50

**CAPSULES DE QUININE DE PELLETIER**

Thuốc hoàn  
Kì-ninh của Pelletier  
thần hiệu chữa bệnh:  
Nóng lạnh. Ho gió. Xô  
mũi, Phong. bệnh  
Cúm và các bệnh  
Ho vật.

Phải đòi cho có tên "PELLETIER"

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX như  
hạng bảo-tê-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc  
Pháp-A, đường Thủy-bình, số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

CHỮ VỊ ĐÀ GÒI BẠC

đồng quan lấy làm cảm ơn chữ vị kể ra sau này  
ông tôi gọi mandat bạc để trả tiền mua hàng  
cho Bồn quan; ấy là sự giúp cho Bồn quan mà  
mưu ích mới mang cuộc sống mình.

Số pha	Số
(chữ trình)	(số chữ)
647 L T H Gocong	Mandat 6 \$ 100
814 N T L Mytho	1 2814
1545 N Cainhum	6 39874
258 N V H Caimou	1 26049
506 N T T Giadinh	6
194 T H T Baclieu	5 28047
38 R P T Songcau	6 21826
780 T N V Mytho	6 28 465
792 P H V Anhoa	6 48 391
1541 N K T Vinhlong	0 277985
1027 N V N Saigon	Bạc mặt 6
388 B H T Cantho	6
1095 T J Saigon	4

**TIỆM MAY và BAN HÀNG-TAU**

Kính mời Chư-quí-cô trong Thành-phố cùng  
các đưng họ-tên Qui-khích Lạc-châu như  
Qui-vị muốn đũa may, xem ao cách kiểu thể  
nào, hay là mua sườn lành bằng tâu, xin niệm  
tình đến giúp nhau lấy thóc. - Tiệm tôi có thợ  
Huế, cắt may và giặt quần áo, đũa đũa;  
tên công may và giặt hàng để đều nhẹ. - Còn  
xin khéo vụng lại chẳng đũa, khọc khoan quá lễ,  
lời vớ lẽ gì mới, xin Qui-cô niệm tình, đến  
gặp nhau cho nên cuộc.

M<sup>me</sup> NGUYỄN HỮU-SANH,  
110, quai Arrango-Chinois (Cầu-ông-Lãnh),  
(Gần gare xe lửa), SAIGON

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH  
VẠN BỆNH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU

**ELIXIR GODINEAU**

Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-đẳng  
chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
nhứt hạng  
bảo-tê-sư, SAIGON  
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

**KHOẢN CHẤT THỦY**  
(Nước suối kim thạch)



**VICHY**

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

**VICHY CÉLESTINS**



**VICHY GRANDE-GRILLE**    trị bình đau gan và bình đàm.  
**VICHY HOPITAL**    trị bình thương ti, trường nhiệt.

Mày cai chừng đá giá mậu, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ**

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. Có hộp và có ve

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mịn đơn nước xit (Môi Thở) (Môi Thở)

**THƠ TÌNH VANG LAI**  
(Petites correspondances)

Valenciennes (Nord)

Tôi kính lời cho ông hay rằng tôi cho thuốc Dragées Rabuteau là hiệu nghiệm, vì tôi đã có thấy quan lương-y Pinard thử thuốc ấy và thí nghiệm tại nhà thương « La charité ». Tôi lại thường khuyên thiên hạ dùng thuốc Dragées Rabuteau, vì tôi quyết chắc rằng nó là một vi thuốc rất hay. Tôi làm việc tại nhà thương « Hôtel Dieu » và tôi có cho nhiều người bình uống thuốc ấy thì cứ thấy đều đặn mạnh giỏi.

Quan lương-y D. ký

Tại nhà in ông P.-E. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**NAM VIET SỬ KÝ**, chế Lange ba quyển.

1. Sơ khai nước an nam.  
2. Đại nhà Ngô tại Ngụy.  
3. Đại Nguyễn tại Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn    0 5 00  
Tiền gởi            0 0 02

**HÀNG DE LA POMMERAYE**  
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, họng-đèn-đôi và họng-đèn incandescence lóa rất sáng, giầy-chi sang-hời, ván ván.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-ước-khách ché ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đánh lòng già cả như định làm thì tiền phí-lô của thợ về phân hàng chịu.

Hàng này rất doan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

Thuốc chữa bệnh di ta là  
riệu bạc hà,  
(de Ricqlès)



茲有英列薄荷水主治  
瀉症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水以許服之

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

**Ricqlès**

vào rồi uống thì chừ-dược việc di ta và giức đầu mấy sốt.

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm

TRÌNH  
 CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:  
**TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE**  
 (THUỐC GÓI CÀ-LÔP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LÔP)

Vị nào biết sai thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc **CÀ-LÔP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LÔP** dùng nhiều tay bác sĩ thảo nghệ đơn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyển soạn lắm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE (Cà-lôp)** này, vì tánh tình hào, thiết là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** qui lạ, nó tảo trừ các con tở-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chú-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE (Cà-lôp)** tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU ĐAU ĐÔNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE**  
(Cà-lôp)

và

**THUỐC ĐIỀU GLOBE**  
(Cà-lôp)

Phẩm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nên những bao ấy mà huê dụng mặc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tồn mây

đông, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chỗ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

**DENIS FRÈRES**  
 Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi  
 ĐẠI ĐIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

thuốc  
 oi đã  
 c ấy  
 té -  
 thuốc  
 rằng  
 c tại  
 nhiều  
 đều

ky

ay.

茲有英  
 洲荷  
 水主  
 治

nhút hạng  
 igon.

um

**PATHÉPHONE**

Nói theo chiếc bô  
bạn vàng. Đâu  
sanh đâu  
mình nâng  
mở máy

AGENTS:  
Berthel, Charrière & C<sup>ie</sup>  
SAIGON

PATHÉ

Những máy nói tiếng  
hát không dùng kim, chỉ là qui hơn hơ và danh tiếng hơn hơ cả và thi-giang.  
Những đĩa hiệu PATHÉ mà nói được sảng-sảng như tiếng người, là cũng bởi nhờ có cây kim  
ngọc-thạch đó, kim ngọc-thạch chẳng hề làm cho đĩa PATHÉ hư mà lại càng đĩa chỉ  
trắc trở chẳng phải như máy kim, hát với mỗi đĩa phải thay đổi hơ.

Tại hãng có hơn 1 triệu đĩa hát đủ các thứ tiếng



Đĩa hát Langsa, Annam, Bắc-kỳ, Cao-mên, Ê-mừng, Xoa-thảo, Triều-châu.

THỜ MÁY NÓI, THỜ KÈN HÁT PATHÉPHONE NÀY CÓ MỘT MINH NÓ NÓI TIẾNG NGƯỜI HƠN HƠI

**CÁ ĐĨA CÁ MỸ VÀ KIM ĐỀU CÓ ĐÍNH HIỆU PATHÉ**

Khi mua phải nài cho được hiệu ấy. Vì đĩa hát hiệu này tốt nhất, kèn hát hiệu này rõ ràng thanh thê, kim bằng ngọc thạch chẳng hề khi nào mòn.

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

**QUINA-LAROCHE**

THUỐC RƯỢU RÓ CỐT RƯỢU NHỎ

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kimhuyên (vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn nài cả thứ rượu nhỏ và rượu ngọt, có trộn cốt Kimhuyên. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, đau thực bất tâm và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

đông mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bỏ sưng, những người bệnh đau lâu mới mạnh, vân vân

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI  
THỨ HỘP QUỆT  
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT  
HƠN CÁC THỨ  
KHÁC

Saigon. — Imp. F. H. SCHNEIDER

Certifié légal par le pharmacien anti-typhoïde

Vu pour légalisation de la signature

Directeur-Gérant F. H. SCHNEIDER

Saigon, le 19  
Le Maire de la Ville de Saigon

*Silvan a vu l'original*  
Saigon, le 25/1/19



# TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

## 新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

NAM-KỶ SOẠN

### La diligence

Clic! clac! clic! hô! gare! gare!  
 La foule se rangeait,  
 Et chacun s'écriait:  
 Peste! quel tintamarre?  
 Quelle poussière! ah! c'est un grand seigneur!  
 — C'est un prince du sang! — C'est un ambassadeur!  
 La voiture s'arrête; on accourt; on s'avance:  
 C'était... la diligence  
 Et... personne dedans.  
 Du bruit, du vide, amis, voilà, je pense,  
 Le portrait de beaucoup de gens.

### L'enfant et le chat

Tout en se promenant, un gamin déjeunait  
 De la galette qu'il tenait.  
 Attiré par l'odeur, un chat vient, le caresse,  
 Fait le gros dos, tourne et vers lui se dresse.  
 Oh! le joli minet! Et le marmot charmé  
 Partage avec celui dont il se croit aimé.  
 Mais le flatteur à peine obtient ce qu'il désire  
 Qu'au loin il se retire.  
 « Ah! ah! ces n'est pas moi, dit l'enfant consterné,  
 Que tu suivais: c'était mon déjeuner. »

### Le lierre et le rosier

Un lierre, en serpentant au haut d'une muraille,  
 Voit un petit rosier et se rit de sa taille.

### Xe tờ

Xe tờ chạy tời rầm rầm.  
 Bụi lên tới mặt tiếng tám dây làng.  
 Ai ai cũng trách bèn dăng  
 Trông xe ông quận ông hoàng chi đây.  
 Xe ngừng thiên hạ vủ đầy,

Coi ra mới biết xe này không ai.

Ich chi nhiều tiếng it tai,  
 Khoe rân chi cả võ bài không thông.

### Đứa con trẻ và con mèo

Trẻ kia đi dạo ngoài sân  
 Tay cầm bánh ngọt dặng ăn lót lòng  
 Đánh hơi mèo lại đèo bóng

Cả rà mon tròn dặng phòng chúng cho

Trẻ thấy ngộ mới trầm trở

Khen con mèo đẹp bánh đồ chia đôi.

Nào hay mèo bạc quá vôi,

Bánh vừa tha dặng chơn đời đi xa.

Trẻ thấy vậy thiết tha

Trách con mèo bạc nó mà khi tao.

Mầy theo tao biết vì sao,

Theo là theo bánh chớ nào theo ai.

### Giày bím bím với cây bông hường

Bím bím bỏ dựa bên tường

Thấy hường dưới thấp kiếp đường cười chơi.

## LỜI RAO

Kính cụng lục châu quán tử và qui quan qui khách đước hay, nay tôi có lập tiệm nũ và cùp lóc hiên là Dương-Huê-Vinh-Phát tại chợ chính Saigon, đưng Espagne môn bài 237 góc đưng Bourdais.

Xin qui quan qui khách trũng tình đống ban cụng nhau, nhơn khi có dịp đến Saigon, thì xin mời qui quan đơi gót tới tiệm tôi mà nghỉ, đã có sân phòng vì mặt mẽ và sạch sẽ lắm, phòng xây vách gạch chẳng có nóng nực như nũy chỗ vách vãn, mà giá tiền lại rẻ hơn nũy chỗ khác.

Lại phòng cùp lóc đã có sẵn tay thợ anh danh, cùp nũy cách khéo léo, và mau mắn lạ lạng, khỏi nhọc sức qui quan ngồi lâu.

Bởi vậy cho nên chũng nào qui quan có dịp đến Saigon, xin rũng lòng trũng tới, và đơi gót đến giúp nhau, cho cuộc lần bộ mau thành tựu. Thiệt tôi hết lòng cảm nghĩa chẳng cụng, tại sẵn lòng lo lắng cho vĩa y qui quan qui khách chẳng sai.

Nay kính.

NGUYỄN-VĂN-BÁU dit Dương-Huê.

## CÓ MỘT THỪ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mana nũy hay trừ bình rét, nóng lạnh hay làm cho lì vị, tiêu tán hay trừ bình yếu nhược và thiên thời. Rượu nũy rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lằm thứ giá và phải nài cho phải cai ve có dán nhãn trắng như hình kiền đĩnh một bên đũy.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vĩa (épicerie)

## LỜI KHUYẾN

(Conseil)

Chũng những là thuốc diũu Diva là thuốc tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại như sự độn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đơi không còn một chút nhũa nào trong đó, nên hít nó dịu dàng không hề bình hoạn. Bởi đó trũng chũn-lớn ai mà biết lo ngĩa bình hoạn ai hũy sợ đau chũng nũy người ghiũn thuốc thường bị, thì khá mua thuốc diũu Diva mà hít đũng thêm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán café.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giũm



Đơn tại nước  
Lange,  
Dùng sữa  
thường hàng  
trong hoàn cầu,  
vân vân.  
Sức khỏe,  
Mạnh mẽ, vân  
vân.  
Sữa đặc Nor-  
mand hiệu La  
petite fermière  
đơn tại tỉnh  
Normandie  
trong Đèo Val-  
lée de Bray đợc  
một cách rất kỹ  
cang, tuy làm  
ra đặc mà tinh  
chất hảy còn  
như sữa tươi sạch. Bò xứ Normand từ thuở nay có  
mạnh, sinh sữa, sữa thượng hạng và quý hơn trong  
hoàn cầu.



Thuốc vãn  
này đã to ma  
lại chắc, đơn  
cho người  
biết hút thuốc  
dùng.

Xin hỏi  
kiểu tại hãng  
**Berthet,  
Charrière  
và Công-ty.**

• Hễ thử rồi thì tra nó luôn luôn.

ĐAO XANH.—Hút nó chẳng hề khó cô, mùi thơm lì nỏ  
cho khoẻ cả con người.  
Phải nài chao có cái kỹ tên và dấu hoa-thị đó tục kêu  
là dấu treffe.



L'arbuste répond : apprends que sans  
J'ai su m'élever par moi-même ;  
Mais toi, dont l'orgueil est extrême,  
Tu ramperais encore sans le secours  
d'autrui.

Hường rằng coi lại mây ơi !  
Xét mây cho sạch chớ thời cười ai.  
Tao đây chẳng phải khoe tài,  
Một mình lên chẳng thua loài mây  
đâu.  
Còn mây hay nói cơ cầu,  
Không người mắng kiếp cất đầu sao  
lên.

Vinhlong, Quyền cai trường « Nữ-học-đường », TRẦN-THỤC-LỄ.

**NAM VĂN HIỆP THÁI  
KIM-VÂN-KIỀU**

TÂN ĐIỀN PHÁP VĂN  
(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiêu  
Poème populaire annamite)

**Bác-kỹ soạn**

Ngay xuân em hãy còn dài,  
Les jours de votre printemps sont encore longs.

Xót tình máu mủ (1) thay lời nước non.  
Avez pitié de celle qui est du même sang et  
du même pus que vous, remplacez (la) dans  
la réalisation d'un serment, fait devant les  
eaux et les montagnes.

Chị đầu thị nát xương mòn,  
Ainsi quand votre sœur aurait la chair  
décomposée, et les os anéantis.

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm  
lây (2).

Elle contiendrait encore dans sa bouche son  
sourire qu'elle porterait jusqu'aux neufs  
sources et là encore le parfum du conten-  
tement que vous lui aurez procuré se ferait  
sentir (litt. par contagion).

Chiếc thoa với bức tờ mây (3),  
Le bracelet et le papier orné de nuages.

Duyên này thì giữ vật này của chung.  
Pour cet amour, gardez ces objets qui seront  
notre propriété commune.

- (1) Mủ (pus) a été ajouté à máu pour faire  
parallèle avec trưc-mai.
- (2) Lây (contagion) se dit du passage d'une  
chose, d'un fait, d'un milieu à un autre.
- (3) Tờ mây (papier) à lettre chinois orné  
de nuages et de fleurs). Les nuages sont le  
symbole du souvenir, de la nostalgie (déjà  
expliqué).

Đâu em nên vợ nên chồng,  
Si ma jeune sœur (et lui) deviendront femme  
et mari.

Nói người mang bạc, ắt lòng chẳng  
quên.  
Ils auront pitié de celle dont le sort a été  
ingrat, et alors leur cœur ne l'oubliera pas.

Mắt người còn chùi cửa lìn,  
Ils auront perdu ma personne, mais ils con-  
serveront de moi ce petit gage.

Phim dòn, với mảnh gương nguyên (1)  
ngày xưa,  
Ils retrouveront la touche de notre guitare  
avec le fragment du miroir qui a servi à  
notre serment jadis.

Mai sau đâu có bao giờ.  
Plus tard, s'il vous arrivera jamais.

Đốt lò hương ấy xe tơ phim này,  
De brûler l'encens dans cette cassolette là ;  
et de faire vibrer un fil de soie sur cette  
touche ci.

Trông ra ngọn cỏ lá cây,  
Vous regarderez au dehors sur le bout des  
herbes, sur les feuilles des arbres.

Thấy hiu-hiu gió thì hay chỉ về.  
Si vous sentirez souffler une brise légère,  
alors vous saurez que votre sœur revient.

Hòn còn mang nặng lời thề,  
Mon âme encore porte le lourd fardeau du  
serment.

Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai.  
Je détruirai mon corps de jonc et de saule,  
pour payer ma dette de reconnaissance  
envers Tami de mon cœur (trúc le bambou,  
mai l'abricotier).

Đạ-dài cách mặt khuất lời,  
Lorsque dans le Palais de la Nuif, j'aurai  
caché mon visage et séparé de vous ma voix.

(1) Dans le langage poétique la lune est  
souvent appelée miroir.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tinh-tân-vân giùm**

*Dưới chan giọt lụy chó người thất oan*

Répandez quelques gouttes de larmes pour celle qui sera morte injustement.

*Bây giờ trâm gãy gương tan,*

Maintenant que l'épingle à cheveux est rompue, que le miroir est en morceaux.

*Kề làm sao xiết muôn vàn ái ân!*

Comment parvenir à énumérer tout l'amour et toute l'affection que j'ai pour lui, text. les dix mille et les dix mille amours et affections.

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Vous avez encore, ma sœur, bien de beaux jours à vivre. Ayez donc pitié de celle qui est du même sang que vous; remplacez-la dans la réalisation de son serment d'amour. De la sorte quand ma chair aura été décomposée, et mes os anéantis, j'aurai encore le sourire aux lèvres et je savourerai encore le suprême contentement que vous m'avez donné. Voici son bracelet. Voici le papier orné de nuages sur lequel nous avons écrit notre serment. Dorénavant, ces objets deviennent notre propriété commune. Quand vous serez unis par le mariage, vous penserez, n'est-ce pas, à celle qui a été victime du sort. J'aurai disparu mais vous conserverez de moi ce gage d'affection. Vous jouerez de la guitare dont nous avons joué, vous vous jurerez amour et affection devant la même lune qui a été témoin de nos serments.

Plus tard quand il vous arrivera de brûler l'encens sur cette même cassolette, et de faire résonner une corde sur ces mêmes touches, regardez au dehors. Si vous voyez remuer l'herbe et les feuilles des arbres, c'est votre sœur qui revient avec vous.

Oh! comme serment pèse sur mon âme! Il me faudra détruire cette chair avilie pour m'acquitter envers Lui de mon devoir.

Lorsque ma figure et ma voix auront disparu pour vous, ensevelies dans le Palais des Ténèbres, versez quelques pleurs pour celle qui sera morte injustement....

Maintenant que tout est fini, que l'épingle a été rompue et le miroir en miettes, comment pourrais-je dire l'immensité de mon amour et de ma douleur!...

(A suivre)

NAM-SỬ (Tiểu học)

Bắc-kỳ soạn

TRẦN CHƯƠng-DƯƠNG

Trần-quang-Khải lấy lại Thăng-long

GIẶC MÔNG-CỔ

(tiếp theo)

Khi bây giờ đại-bình của Thoát-hoan đóng tại Thăng-long, còn chiến thuyền thì đóng ở bến Chương-dương là địa phận huyện Thượng-phúc.

Trần-quang-Khải cùng với Trần-quốc-Toản và Phạm-ngũ-Lão đưa quân từ Thanh-hóa đi thuyền vòng đường biển ra đến Chương-dương, sẵn vào đánh chiến thuyền của Nguyên. Quan quân đánh hăng quá, quân Nguyên dịch không nổi bỏ chạy. Quan quân lên bộ đuổi đánh về đến chân thành Thăng-long hạ trại. Thoát-hoan đưa đại-quân ra cự địch, nhưng bị Quang-Khải dụng kế đánh phục binh lấy lại được Thăng-long. Quan Nguyên thua chạy sang Phú-lương, rồi chạy về mặt Kinh-bắc (Bắc-ninh).

Quang-Khải sai người về Thanh-hóa dâng biểu báo tin thắng trận. Nhân-tôn thấy quân thế đã mạnh, trong hai tháng đánh được hai trận, quân-sĩ ai nấy đều nức lòng đánh giặc, bèn rước Thượng-hoàng, và cất binh mã ra đóng ở Tràng-an (bây giờ là tỉnh Ninh-binh).

Khi Toa-dô vẫn còn đóng quân ở cửa biển Thiên-trường, xa cách Thoát-hoan hơn 200 dặm, chưa biết Thoát-hoan đã thua chạy về Bắc-giang rồi, mới tiến binh vào sông Thiên-mạc để hiệp sức với quân Thoát-hoan làm thế ý giặc.

TRẦN TÂY-KẾT  
Toa-dô bị nạn

Toa-dô đóng quân trên sông Thiên-mạc, nghe tin đạo tiền-quân của mình đã bại trận, mà các bến thì chỗ nào cũng có quan quân án ngữ, mới lui về đóng ở Tây-kết (?), rồi cho người đi dò xem quân-tình của Thoát-hoan làm sao.

Quân Annam từ khi đánh được trận Hàm-lử và trận Chương-dương rồi,

quân thế phần-chấn lắm. Hưng-đạo-vương mừng rỡ, vào tâu với Nhân-tôn xin một mặt sai Chiêu-văn-vương Trần-nhật-Duyệt, hiệp với Thượng-tướng Trần-quang-Khải dẫn quân chặn các đường, không cho Thoát-hoan, Toa-dô đi lại thông tin với nhau, và một mặt xin tự tiến binh ra đánh Toa-dô rồi đánh Thoát-hoan.

Nhân-tôn nghe lời ấy, cho Hưng-đạo-vương tùy ý mà sai khiến. Khi quân ra đến Tây-kết, Hưng-đạo-vương chia quân ra đánh trại quân Nguyên và đặt phục binh để bắt Toa-dô.

Quân ta đánh hăng quá, quân Nguyên dịch không nổi, Toa-dô và Ô-mã-nhi đưa binh lên bộ chạy ra mặt biển, nhưng khi chạy đến mé sau dãy núi, bị quan quân vây đánh, Toa-dô trúng phải tên tử trận, còn Ô-mã-nhi thì tìm đường chạy vào Thanh-hóa, nhưng bị quan quân đuổi đánh ngặt quá, phải một mình len xuống chiếc thuyền con, chạy ra biển trốn về Tàu được.

Khi các tướng thắng trận, đưa đầu Toa-dô về nộp. Nhân-tôn thấy người hùng dũng mà lại hết lòng với chúa, mới than rằng: « *Làm bầy tôi nên như người này!* » rồi cỡi áo ngự đắp vào đầu Toa-dô, sai quan dùng lễ mai tang cho tử tế.

Trận Tây-kết đánh vào tháng năm, năm Ất-dậu (1285), quan quân bắt được quân Nguyên hơn 5 vạn người, và chiến thuyền khi giới không biết bao nhiêu mà kể.

Hưng-đạo-vương được trận toàn thắng, mở tiệc khao thưởng ba quân, rồi lên đánh mặt bắc, để tiêu trừ Thoát-hoan.

TRẦN VĂN-KIỆP  
Thoát-hoan trốn chạy về Tàu

Bây giờ Thoát-hoan đóng quân ở Bắc-giang, nghe tin Toa-dô tử trận, Ô-mã-nhi đã trốn về Tàu, quân tình trông sĩ ai nấy đều ngã lòng cả. Và lại trời đang mùa hè, nóng nực khó chịu; son-lâm chường-khi bốc lên, quân sĩ dịch tễ chết hại cũng nhiều. Bởi thế có bụng muốn rút quân về Tàu.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn-giùm

Hưng-đạo-vương cũng biết cơ Thoát-hoan tất phải chạy, liền sai Nguyễn-Khoái, Phạm-ngũ-Lão dẫn 3 vạn quân đi lên đường núi phục sẵn hai bên rừng sậy ở bên sông Vạn-kiếp để chờ lúc quân Nguyễn chạy đến thì đổ ra mà đánh; lại sai hai con là Hưng-vô-vương Nghiễn và Hưng-hiểu-vương Uy dẫn 3 vạn quân đi đường Hải-đương, ra mặt Quảng-yên giữ chặn đường về châu Tư-minh. Hưng-đạo-vương tự dẫn đại quân lên Bắc-giang đánh quân Nguyễn. Quân Nguyễn thua chạy. Thoát hoan dẫn bại binh chạy đến bến Vạn-kiếp, gặp bọn Nguyễn-Khoái đổ ra đánh giết một trận, quân Nguyễn mười phần tồn hai hết năm. Tướng Nguyễn là Lý-hằng bị tên bắn chết. Còn Thoát-hoan, Phần-tiếp, A-bát-thích, Lý-quân cố sức đánh lấy đường mà chạy. Sau thấy quân An-nam đuổi kịp quá, Thoát-hoan phải chui vào trong một cái ống, đồng đề lên xe bắt quân kéo mà chạy. Về gần đền châu Tư minh lại gặp bọn Hưng-vô-vương Nghiễn và Hưng-hiểu-vương Uy đánh đuổi một phen nữa. Lý-quân trúng tên chết. Thoát-hoan, A-bát-thích và Phần-tiếp chạy về Tàu được.

Thế là đại quân của Thoát-hoan lúc đầu mới sang lừng lẫy bao nhiêu, bây giờ tan nát mất cả. Trong sáu tháng trời (từ tháng chạp năm Giáp-thân đến tháng sáu năm Ất-dậu : 1284-1285) quân Annam đuổi 50 vạn quân Mông cổ ra ngoài bờ cõi, chính đốn giang sơn lại như cũ, ấy cũng nhờ có tay Hưng-đạo-vương, có tài đại tướng, cầm quân vững chắc, gan bền tựa sắt, và lại khéo dùng lợi khuyến dỗ, khiến cho bụng người cảm động, sanh lòng trung nghĩa, cho nên tướng sĩ ai nấy đều hết lòng giúp nước.

Vả nước Annam thời bấy giờ vua tôi hòa hiệp, lòng người như một, nhơn tài lũ lượt kéo ra; mà quân Nguyễn sang Annam thì đường xa muôn dặm, núi sông cách trở, đến mùa nóng nực lại khi hậu làm chướng, cho nên chỉ hưng mạnh được lúc đầu mà thôi, sau thì thành ra bệnh tật yếu

dau. Như thế mà lại gặp tay Trần-quốc-Tuần dụng binh biết đợi thời, biết thừa thế tấn thối thì sự quân nhà Nguyễn mà thua nát là sự tất nhiên.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRẦN-TRỌNG-KIM.

## GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

(tiếp theo)

*Educacion familiale*

### Cách dạy nói

Con ở trong nhà, thường hay bắt chước những lời ăn tiếng nói của cha mẹ, cho nên giáo dục rất phải cần cái đó trước, đừng kêu thì dạ, hỏi thì thưa cho có phép.

Lúc nó 4, 5 tuổi, đang là lúc học ăn học nói, nên dạy bảo phải cho ăn cần, vì nó chưa biết vật nầy gọi là gì, vật kia gọi là gì, như thấy cái đồng-hồ nó truyền động, mà không biết tên nó kêu là gì, thì phải chỉ bảo cho nó là cái đồng-hồ.

Cách dạy trước phải dạy tiếng một, sau sẽ dạy nói làm sao, thưa thế nào, xưng tiếng nói chắp, tiếng phân biệt những làm sao, sau nữa dạy cho suy nghĩ, cho học hành. Ấy những cái đó là trách nhiệm về của người mẹ.

Nay có đứa thấy cánh bông hường đỏ tốt, dạy nó kêu bông hường, rồi nó thấy bông gì đỏ tốt, nó cũng kêu là bông hường, thấy chim công có màu sắc, dạy nó kêu là chim công, rồi nó thấy chim gì có màu sắc, nó cũng kêu là chim công, đó là bởi cha mẹ không biết dạy có tiếng phân biệt.

Như người học tiếng nước ngoài 5 năm, mà vẫn nói không được cũng là bởi cái tệ ấy.

Con người ta 3, 4 tuổi dạy cũng đã đáng rồi, chỉ sợ cha mẹ làm biếng mà thôi.

Ông Áng-bác-nhĩ nói rằng: « Phạm con nit 3 tuổi mà tập học, tán ích còn hơn 3 năm ở nhà trường ».

Nghĩa là nói con trẻ đang độ 3 tuổi, chánh là thời buổi mau tiến hóa. Nên dạy con phải cần ngày từ khi đó.

Song cách ăn nói cũng có nhiều hạng; có tiếng nói thượng-lưu, tiếng

nói hạ-lưu, rất cũ không nên cho con nó nói những lời hạ-lưu để tiện đồ chi.

Không những vậy, 1 là nói nhiều, 2 là nghĩ quá, cũng không nên đem ra dạy trẻ, cũng là một cái hại thần-kinh của đứa con về sau.

(Sau sẽ tiếp theo).

LÊ-ĐỨC.

## TỪ PHÚ THI CA

(Le coin des poètes)

Nam-kỳ soạn

Nhơn dịp xuống Vinhlong thấy cảnh vật mà nhớ bạn nên ngụ làm ba bài Cảnh, Tinh, Bạn gửi cho bằng hữu Saigon.

Cảnh I. — Nhơn vật đây xem cũng mãn môi.

Thúc tình năm vắn gửi người coi.  
Sông Hồ trắng dọi sương lồng bóng,  
Nước xoáy mây đưa sóng dợn vôi,  
Ngư đẹp trời thanh vang tiếng sáo.  
Mục màng mưa thuận trời hơi còi.  
Tinh đây cảnh đó người đâu biết.  
Nhơn vật đây xem cũng mãn môi.

Tinh II. — Mạn môi tinh cũ đề đầu hơn.

Muôn dặm đầu xa nghĩa chẳng son.  
Non thê đầu quên ngày đôi phần.  
Tràng thê còn nhớ bữa chia gương,  
Đường xa cách bạn lòng hằng tưởng.  
Đậm thảng lý tình da những thương.  
Cảnh vật đây xinh, người cũng vậy,  
Mạn môi tinh cũ đề đầu hơn.

Bạn III. — Đầu hơn nghĩa cũ thiết tâm đồng.

Trì kỉ cùng nhau đề mấy lòng,  
Hồ mặt chia vàng đầu đám sánh.  
Then người tặng bạn những lòng trong,  
Thấp ngày cách biệt phân đôi ngã,  
Trông thuở sum vầy hiệp một phương.  
Đầu có lâu son cùng các tia,  
Đầu hơn nghĩa cũ thiết tâm đồng.

### Sông Long-hồ

Một ngọn trường giang chảy rất mau,  
Ấy sông Thiên-đức vôi Long-châu,  
Queo quanh mấy khúc nhiều trong đục,  
Rộng hẹp trăm chiều lắm cạn sâu,  
Thấp thoáng xuống trời coi khiếp mặt,  
Giật giờ bèo nổi thấy nhân đầu,  
Con người vinh nhục tùy theo thuở,  
Ngọn nước lớn ròng cũng chẳng lâu.

(Vinhlong)

Quyền cai trường "Nữ-học-đường",  
TRẦN-PHỤC-LÊ.

Mỗi nhà thơ giây thép đều có nhận mua nhứt thỉnh Lục-tĩnh-tân-văn giùm

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Noredom  
 SAIGON

**Lectures Françaises**

Ông **CARRÈRE**

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay  
 và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-  
 sa sơ khai cho đến lúc thành  
 trị bây giờ, sau hơn một trăm  
 bài đủ các thứ chuyện khoa  
 ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00  
 Tiền gửi..... 0 10



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LA BÔT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hàng bao-lê-sur, Saigon, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-binh môn biển số 215, Chợ-tiền, ngang nhà giấy xe lửa lớn

**LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ.** — Bôt hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sau bảy tháng, như là trong khi dứt sữa  
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
 xương, nó ngừa phong hoắc nó trừ bệnh hạ lợi là bệnh hay sanh ra trong lúc nóng hạ.

**CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LẮM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Ma thời

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
**SAIGON**

Có Bán SÙNG

dù thứ và dù kiêu, BÌ,

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin dễ thơ như vậy:

**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.**

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Noredom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIEU**, Ông P. Trương-vinh-Kỳ  
 in tại rồi.  
 Không hình 1 \$ 00  
 Có hình 2 00  
 Tiền gửi 0 10

NHÀ IN Ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Noredom. — SAIGON

Ph các **KIEU CHỮ** có **THỜ KHẮC CHỮ**  
 vẽ đá khêu, và THỜ VẾ tài; để in sách, thư,  
 cũng thiệp văn văn Kiểu cách các 200 năm  
 đáng hết

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Noredom. — SAIGON

**NỮ-TÁC**, Ông P. Trương-vinh-Kỳ in tại rồi.  
 Sách để dạy dỗ bà con gái. Ai cũng biết danh  
 tiếng ông đức. Hãy mua mà coi thì rõ.  
 Giá 0 \$ 25  
 Tiền gửi 0 04



SAIGON · THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

# G. RENOUX

NHỰT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt  
*Quóc đôn đẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

## BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng  
Trừ dây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghệ chụp  
ảnh, dược thảo, đồ bộ rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiêm,  
máy châm-chích, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ, đồ dùng  
rong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sát bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tẻ. Thuật-nghiêm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm  
vi trùng và phân giải hàng hóa, đơn đồ bộ rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu  
chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vi về cuộc vẽ-sanh. Bán đủ các thứ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

**Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nha giày xe lửa.**

Giấy thép nơi tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nơi tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nấp tại toà cầu chứng y theo luật.

• *Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lượng-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách  
riêng nói quí cả đồ chụp hình.*

1915

4

FÉVRIER



1915

4

FÉVRIER

